Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN SỐ 2866 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ HAI 4 và THỨ BA 5 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE No 1607

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Binh-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4. 50	2. 25	
Ngoại-quốc	14 00	7. 00	3. 50	
Các làng và các công-sở	10. 00	5. 00	2. 50	

Bạn mua báo sẽ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
Téléphone n° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . 0$20 la ligne

Nghĩa ái-quốc xưa kia với nghĩa ái-quốc bây giờ

Ở xã-hội ta xưa kia có một câu thông thường, cha khuyên con, thầy dạy trò, anh em bè bạn răn bảo lẫn nhau, thường nói đến luôn, câu ấy là câu: trung quân ái quốc. Người nông nỗi nghe qua ai chẳng bảo rằng ở xã-hội ta, cái nghĩa yêu nước phát minh ra cũng đã lâu rồi, chớ có phải đến cuối thế-kỷ thứ mười chín, nhờ cái học thuyết của Thái-tây truyền bá sang cõi Á-đông, người mình mới biết có nước mà mới có cái tinh-thần yêu nước đâu. Nhưng xét cho kỹ ra, thì chữ ái-quốc của ta xưa kia, ý thật là thiên, nghĩa thật là hẹp, chữ ái-quốc của Thái-tây bây giờ, ý nghĩa mới chính đáng, bao hàm nở rộng rãi, đã là một người trong nước, thì ai cũng phải hiểu cái nghĩa ấy, có cái lòng ấy, mới mong hết cái nghĩa vụ của mình đối với nước với nhà mà không hổ làm dân trong nước vậy.

Nước Nam ta từ lúc có nước đến nay, vẫn là một nước quân chủ, vẫn theo cái chính thể chuyên chế, vẫn cho nước là sản nghiệp riêng của một họ, người trong nước thì chỉ biết đóng sưu nộp thuế, hết cái bổn phận làm dân thì thôi. Nhưng một mình vua không thể cai-trị được cả nước, bởi thế phải đặt ra quan để giúp việc cho mình. Những người đăng tên vào quan tịch, dẫn mình vào hoạn đồ, thì phần nhiều là người tham danh chuộng lợi, giá áo túi cơm, có biết gì đến vua, có nghĩ gì đến nước, chỉ lạm dụng cái quyền binh của Triều-đình giao cho, rồi đối trên lừa dưới, đổi trắng thay đen, giở hết cái thủ-đoạn bóp nặn vơ vét, cho đạt cái mục-đích vinh thân phì gia. Đời nào mà phường tiểu nhân đắc chí, thì nước tất suy loạn, mà dân phải cực khổ. Cho nên người ta mới lấy chữ trung quân ái-quốc mà khuyên bảo nhau, nghĩa là mong những người làm quan, phải hết lòng với vua, phải biết yêu nước của vua, để tính cuộc trị an cho nước, mưu phúc lạc lợi cho dân, không phụ cái lòng tin dùng của vua và cái lòng tin cậy của dân. Suy cái ý nghĩa câu ấy, thì chỉ một số rất ít người chịu tước phẩm và ăn lương bổng của vua, thì mới phải hết lòng với vua mà yêu nước của vua, vì như người dẫy tớ hết lòng với chủ, thì phải yêu nhà của chủ, phải biết ăn cây nào rào cây ấy, đứng giờ cái thủ-đoạn ăn bạt phá tàn. Còn ngoài ra bao nhiêu người trong nước, đã đứng vòng ngoài mà không quan thiệp gì đến vua, thì cần gì mà phải yêu nước của vua; ái-quốc mà đi liền với chữ trung quân, thì ý rất thiển và nghĩa rất hẹp vậy.

Đến bây giờ thì chân-lý đã phát minh; cái tư tưởng sai lầm của người ta tỉnh lại, ai cũng biết rằng nước là tài sản chung của cả người trong nước, nhân dân là người chủ trong nước, nước hưng thịnh thì mình được vẻ vang sung sướng, nước suy bì thì mình chịu khốn khổ nhục nhã, cái vẻ vang sung sướng ấy không ai cướp được của mình, cái khốn khổ nhục nhã ấy cũng không ai chịu thay cho mình. Đã biết nước là nước của mình, đã biết mình với nước có quan hệ, thì cái lòng yêu nước tự nhiên sinh ra, cái lòng yêu nước của người ta bây giờ, cũng tức như cái lòng yêu nhà của người ta xưa kia, thật là một sự đương nhiên, không có chút gì kiểu cưỡng [illegible] mà không biết yêu nhà, thì là tự tử trong nhà, dân mà không biết yêu nước, thì là tự dân trong nước, cho nên đã sinh làm dân một nước, thì phải biết yêu nước, mà lo làm hết cái bổn phận của mình đối với nước. Trong cái nghĩa ái quốc xưa kia, thì chỉ có một số người rất ít, chịu tước lộc của nhà vua, có chức chưởng ở trong xã-hội, thì mới phải suy cái lòng trung quân ra mà ái quốc, chớ cái nghĩa ái quốc bây giờ, bao quát tất cả người trong nước, không ai thoát ra ngoài vòng được, đã là người trong nước, mà đối với nước lại nhạt nhẽo thờ ơ, tức là đối với đất nước mà không đến, vỗ nợ non sông mà không giả, cái tội ấy không thể chối cãi làm sao được nữa. Ấy cái chữ ái quốc bây giờ, ý nghĩa chính đáng và bao hàm rộng rãi như thế.

Lại còn thế này nữa: người ta đối với vật gì thật là của mình thì mới có lòng yêu, mà lòng yêu ấy mới đậm đà thành thực; còn như vì cớ gì mà yêu, hay là vì người khác mà yêu, thì có yêu chăng nữa, cũng không lấy gì làm thành thực đậm đà. Đối với cái nhà mình ở, có thật là nhà của mình, thì mới có lòng yên, và hết sức sửa sang săn sóc, không những là vì cái sự mưa mất, sự dễ chịu cho một mình, mà lại còn lo tính đến sự lâu dài về sau cho con cháu; còn đối với cái nhà thuê, thì tuy trong khi mình ở, mình cũng phải thu vén xếp đặt cho vừa ý mình, nhưng nghĩ đến khi mình không ở nữa thì lại là nhà của người, thì cái lòng yêu tất cũng không được đậm đà, mà cũng chẳng tội gì mà săn sóc cho lắm. Ấy cái lòng yêu nước vì mình mà yêu, với cái lòng yêu nước vì vua mà yêu, sốt sắng đậm đà có khác nhau như thế. Xin đừng có hiểu lầm mà bảo rằng cái nghĩa ái quốc đã phát minh từ cái buổi trong nước còn theo cái chính-thể chuyên chế.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 1er Octobre 1926

Nước Pháp

Các báo với cuộc hội-nghị Livourne

Các báo bình-phẩm về cuộc hội-nghị Livourne của MM. Mussolini và Chamberlain, có nói nước Pháp là một cường quốc ở Địa-trung-hải, lại hình như không được can-dự vào một cuộc hội-nghị quan hệ về một vấn đề xung-đột ở nước Pháp không quan tâm đến.

Báo Echo de Paris nói cuộc hội-Livourne không quan hệ về đường quốc-tế mấy. Báo Figaro thì nói cuộc liên minh của nước Ý với Tây-ban-nha, và việc nước Ý thâu-thiện với nước Anh, thực là bài đắp cái thế-lực cho nước Ý, nhưng không có nước Pháp [illegible] bị ngoại-giao không ưng việc ấy.

Nhật với Nga

Bà viên chức nước Nga đến khám một cái tàu đánh cá của Nhật tên là *Ango Maru* bị nghi là đánh cá lậu trong hải-phận về quyền Nga về ý bắn chết một người thủy-thủ nước Nhật, tuy bị bọn người thủy thủ ấy đem quăng xuống bể.

Pháp-thuật tân

Sự chế thu

Việc bán vé số chính thức bị Công tác năm 1927, làm cho các đảng tại viện nhân-dân đại-biểu sinh ra việc xung đột nhau. Số chi thu ấy ước là 850.000 poses.

Việc độc lập

Hai nghị viện Pháp-thuật tân mang chuẩn một khoản yêu sâu bãi giây liên lạc với Hoa-kỳ.

Mexique

Hoa-kỳ bỏ việc dự tòa thẩm phán quốc-tế *La Haye*.

Lỗ-ma-ni

Vụ tín quốc vương thoái vị

Ở Bucarest có tin rằng những lời đồn về việc quốc-vương thoái-vị, và thái tử lên vị là những tin đồn sai.

Trung-hoa

Việc chiến tranh

Phái quân nhân chiếm được cả các xứ hồi-xa, và các khí dụng vận-tải lam cho Bắc-kinh không có tiền dùng.

Tòa nội các

Cố-doãn-Quân được bổ vào chức thủ tướng. Đỗ tích-Khuê lau lại bộ Binh quốc.

Cấm đàn bà cắt tóc

Quan tỉnh trưởng Trực-lệ cấm đàn bà Bắc-kinh và Thiên-tân cắt tóc, ai trái lệnh thì sẽ phải phạt.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một việc riêng như sau này xin nhờ quí báo làm ơn chỉ bảo cho thì tôi tạ lắm:

T. ấn-phụ tôi nuôi một người con trai từ tiền bế, đến khi 18 tuổi thì vào làng, lấy thê thuế-thân, dụng gia-thất cho.

Nhưng người con nuôi ấy 5, 6 năm nay bỏ làng đi, không nhìn nhận tôi là cha nữa, mà thân phụ tôi vẫn đóng thuế thân cho người con nuôi ấy.

1. Nếu nó đi tha phương mà làm sự gì xảy thân-phụ tôi có phải chịu trách-nhiệm gì không? và không nhận nữa thì có được không?

2. Muốn không nhận nữa thì thân-phụ tôi phải làm thế nào? và có phải tốn gì không?

LỜI ĐÁP. — Người con nuôi ấy may đã *quá 21 tuổi*, vậy là người đã thành đinh rồi thì phàm làm việc gì đều phải chịu lấy trách-nhiệm. Thân phụ ông không việc gì phải chịu trách-nhiệm cả.

Điều 58 trong bộ Hình-luật Bắc-kỳ có nói rằng:

« Nếu người phạm trong tội khinh-tội Loại tội vị-thành là người *vị thành đinh* mà ở chung với cha mẹ nó, hoặc không có cha mẹ ở chung với người tôn thuộc, do người tôn thuộc trông nom, — vì luận là thân thuộc tự-nhiên hoặc là thân thuộc nghĩa-dưỡng — thì người thân thuộc ấy phải can thiệp về sự thường hoàn giá lệ-phí các bồi hoàn, bồi tổn hại về phần dân vị thành đinh ấy.

Nếu người phạm là người thành-đinh mà cũng ở với cha là người thân thuộc đã nói ở trên thì quan thẩm-phán có thể chiếu cái tình cảnh gia-đình chưa chia, tài sản chung, phạm tội mà bắt cả người thân-thuộc ấy phải can thiệp về khoản thường hoàn, giá lệ phí, bồi khoản, bồi tổn hại về phần người thành đinh bị nghỉ. . . .»

Sang vì 1 người con nuôi ấy đã thành đinh rồi; 2° thân phụ ông không phải là người thân thuộc nghĩa dưỡng của (dù vì nó chỉ là con nuôi không phải là thân-tự, không được hưởng một phần gia-tư); 3° không ở cùng nhà với thân-phụ ông, đã bỏ làng đi được 5 năm rồi, thì dù nó có phạm tội lỗi gì, thân phụ ông cũng không phải chịu trách-nhiệm. Vậy không việc gì mà phải làm giấy khế gì nhận cho thêm phiền.

Ph. b-L.

Bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Varenne tại

(Tiếp theo)

Về việc sửa đổi lại Hội đồng chính-phủ, quan Toàn-quyền nói rằng vấn-đề này năm ngoái ngài đã nói qua rồi, nay ngài xin trình hội-đồng rõ cái ý-kiến của ngài chung bàn duy-trì đã định-ra bốn bộ thì vào Ngài nói ý ngài không phải là đạp đổ hết cả cái chính-thể đã đề ra hẳn một chính-thể mới đâu, vì rằng quyền lợi không ở như ngài, việc nào đổ chức-trách Hội đồng chính-phủ còn phải xin chữ ký quan Gi m-quốc, thường chỉ là để ra một hội-đồng mới nhẩu. Sau nữa vì thử quyền ở ngài nữa thì ngài cũng không phê bằng, hội các nhà mà còn có thể chữa lại thì hà-tất phải tuốt đi làm chi. Song việc sửa đổi lại Hội-đồng này là việc các quan Toàn quyền trước đã nói đến nhiều, du-luận đã xin mãi, nhất là dân Pháp ở đây thì chỉ trích rằng phải đóng thuế mà không có quyền kiểm soát việc chi tiêu, toàn có được kiểm-soát nữa thì chẳng qua cũng là một cái quyền không dân mà thôi.

Phàm vấn-đề nào mà dư-luận đã thiết tha bàn đến mãi thì tất phải giải quyết. Cái lối xử để trì hoãn mãi là lối xưa nay không thỏa ý người theo, song kẻ ông phải là lối của ngài. Cứ lấy nó phải khảo cứu để làm thật được hoàn mỹ, được vẹn toàn, đó là một cái nguyên-do nhất để không bao giờ cho xong. Thà cứ chịu cái tiếng hư danh, hễ xét thấy điều gì còn đổi sửa đổi sau, như thế còn hơn.

Việc sửa đổi đã thấy hội-đồng trung mong thì ta thử xét xem có nên sửa đổi ngay từ bấy giờ không, ngài là hãy sửa đổi lại các hội-đồng riêng của từng xứ đã, rồi mới bàn đến việc hội-đồng chính-phủ sau. Sửa cái nền nhà, các chân cột đã, rồi mới đến cái mái.

Nhưng ở xứ này nhân dân lại có hai giống, mà mỗi xứ hội-đồng lại khác nhau. Như Nam-kỳ thì chỉ có một hội đồng, một nền hội-viên là người Pháp và một nửa là người bản xứ và lại thêm hồn người Pháp làm đa-biểu cho phòng Canh-nông và phòng Thương-mại nữa.

Ở các xứ bảo-hộ thì chỉ có một hội-đồng là hội-đồng tư-vấn, mỗi đây ở Bắc-kỳ và Trung-kỳ đổi là nhân-dân đại-biểu-viện.

Còn người Pháp tuy không dám có ai làm đại biểu cả, chỉ trừ ra Nam-kỳ là được bầu một chân nghị-viên mà thôi. Ở các xứ Bảo-hộ tuy người Pháp được bầu một số ít đại-biểu tại Thượng hội đồng thuộc-địa ở đó, nhưng các ông đại-biểu ấy ghế ngồi đáng lẽ phải ở Paris cũng với các bạn đồng viện khác thì lại không thấy xuống tận nơi lấy mà làm cái việc dân đã ủy-nhiệm cho mình. Bao giờ ngài cho các ông ấy không về là phải mà không chết cả sao mà không có hiền.

Bởi vậy mà những người Pháp ở Đông-dương thành ra những người Pháp giám giá, chẳng được bầu nghị viên ở bên Pháp mà cũng chẳng được bầu nghị-viên ở Đông-dương. Sống mà không có về đi bầu thì không phải là sống. Mà vì thử cho Đông dương được bầu lấy nghị-viên và nguyên-lão nghị-viện nữa thì các ông ấy đã ở tại nghị-viện nữa có còn chức-vụ bầu bạc và kiểm soát đến số dự-toán của Đông-dương đâu? Vậy mà việc ta cần đây chính là việc xét số dự toán. Cứ theo ý ngài thì các hội-đồng các xứ nên sửa đổi như sau này:

Trong mỗi xứ bảo-hộ, trừ ra xứ Ai-lao không kể, vì là dân Pháp hãy còn ít ỏi lắm, sẽ đặt ra một hội-đồng Pháp như là hội-đồng tư-vấn bản xứ; Cứ tính phần bầu bảo-hộ tại chỉ được giao thiệp với hội-đồng.

Chước-tránh của các hội-đồng ấy đại để cũng như nhau, nếu sau này kết quả xét ra thế nào thì sẽ cho nói rộng thêm nữa.

Bản dự-thảo ấy mà được chuẩn y thì tất các hội-đồng bảo hộ các xứ cũng phải sửa đổi lại, duy ở Nam-kỳ là Hội-đồng quản-hạt và hội-đồng tư-mật sẽ để nguyên cả mà thôi.

Còn hội-đồng chính-phủ thì sửa đổi như thế nào? Trước hết phải bỏ cái tên cũ đi đã, vì chỉ ý việc cải-cách là đổi lấy một hội-đồng công-cử. Ngài nói rằng cái tiếng « Congrès » của ông Maurice Long bàn khi trước là một tiếng to quá và có vẻ khoe khoang chút, hết cứ hội đồng nào, hội các nhà chuyên nghiệp nào hay là các hội lập pháp hay hiến pháp nào như hội Hoa-thịnh-đốn, hội Versailles cũng gọi tên ấy được cả. Vậy nay ngài xin đặt tên là « Grand conseil de l'Indochine » (Đông-dương đại hội-đồng), các hội-viên của đại hội-đồng này thì cứ mỗi năm một lần sẽ chọn ở trong hội-đồng các xứ (là hội-đồng tây và hội đồng bản xứ) lấy một số nhất định mấy ông đại biểu, nhưng ít thấy theo với các xứ. Cứ như ý ngài thì hội viên đại hội đồng một nửa là người Tây một, nửa là người bản xứ, nhiều ít theo như sau này:

Nam kỳ : 4 đại biểu Pháp và 4 đại biểu Nam do hội đồng quản hạt cử.

Bắc-kỳ : 4 đại biểu Pháp và 4 đại-biểu Nam do hội đồng tư vấn và hội-đồng Nam cử.

Trung-kỳ : 3 đại-biểu Pháp và 3 đại biểu Nam cách bầu cử cũng theo như trên ấy.

Cao-mên : 3 đại biểu Pháp và 3 đại biểu Cao-mên, cách bầu-cử cũng theo như trên ấy.

Ai-lao : 2 đại-biểu Pháp (chưa có hội-đồng Pháp thì cứ tuỳ ở quan Thống-hiến bổ ra xứ chọn) và 2 đại-biểu Lào của hội-đồng tư vấn chọn.

Cộng là 16 người Pháp và 16 người bản-xứ, trong số này thì có 3 người Cao-mên và 2 người Lào.

Cứ Đông-dương đại-hội-đồng họp lại xét một thì do ông nghị trưởng hội-đồng Pháp nên xứ ấy làm chủ tọa, cứ mỗi kỳ họp nội-đồng thì ở hội-đồng bầu lấy một ông phó hội-trưởng Pháp và một ông phó hội-

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

trưởng bản-xứ. Muốn cho hội-đồng làm việc được bình thường thì số mỗi ông hội viên thực-thụ lại có một ông dự khuyết bản sắn từ trước phòng để thay thế khi ông thực thụ.

Trong hội-đồng thì các đại-biểu Pháp và đại-biểu bản xứ sẽ cùng hào hợp chung nhau

Ở các hội đồng các xứ thì các đại-biểu Pháp với đại-biểu bản xứ bàn riêng nhau là vì quyền lợi của người Pháp với người bản xứ khác nhau, bên nào phải bênh vực lấy lợi quyền bên ấy, còn như tại Đông-dương Đại hội-đồng, hai bàn bàn chung nhau là vì ở đây không có lợi quyền riêng phải bênh vực, cái lợi quyền ở đây là lợi quyền chung của hai bàn ngang nhau. Sổ dự toán mà hội-đồng phải xét không phải là sổ dự-toán về phương diện Pháp hay phương-diện bản xứ, mà là phương diện chung cộng vậy. Như thế không có lý gì lại bàn riêng được. Xưa nay người ta vẫn chê Hội-đồng chỉ-tịch-phủ là phiền nhiều chỉ có những quan chức của nhà nước mà thôi, vậy hội-đồng mới sẽ đặt đây không còn một ông quan nào nữa. Quan phó Toàn-quyền hay các quan thủ-hiến các xứ có dến dự hội, thì cũng chỉ đến làm chứng kiến viên của Chính-phủ mà thôi, các chức-trách hội-đồng nói đại để cũng được như chức-trách của hội-đồng bản-xứ, mà có 18 lại minh về việc làm sổ dự toán chung của Đông dương, ý-kiến ấy thế nào sẽ cùng với sổ dự toán để trình về quan Thượng-thư thuộc-địa xét.

Hội-đồng mới này mà làm quen công việc thì tất là quyền chức sẽ nới rộng thêm nữa.

Ý-kiến của đại Hội-đồng ấy không như việc đặt các hội đồng riêng các xứ có thể do nghị-định ra được, mà phải do chỉ-dụ của quan Giám-quốc ký. Hàn dự thảo ấy hiện nay đang ở tay quan Thượng-thư thuộc địa.

Ngài nói rằng các điều dự-định trên ấy tất có người cho là những việc sửa đổi còn rất rất ít, nhưng so với hội-đồng hay giờ thì đã là tiến bộ lắm rồi. *(Còn nữa)*

CUỘC SỔ SỐ

Ngày 1er octobre vừa rồi, hồi 5 giờ chiều, tại nhà hát tây Hải phòng đã mở sổ cuộc đánh số giúp các nhà quân-sự bội-tinh, do quan Đốc-lý Hải-phòng chủ tọa.

Các số được trúng giải như sau này :

Số	1.356	được 4.000 đồng
Số	5.121	được 1.000 đồng
Số	11.642	được 500 đồng
Số	7.469	được 500 đồng

5 số sau này mỗi số được 100 đồng :

788	8.053	5.237	3.991	15.505

50 số sau này mỗi số được 20 đồng :

2.110	10.047	15.718	11.513
15.792	12.685	2.486	18.623
6.185	891	9.302	13.751
5.257	19.720	5.437	8.051
13.249	13.114	12.228	5.863
10.039	12.513	3.032	8.236
3.922	8.624	8.628	9.339
5.528	17.600	3.547	5.710
722	251	2.332	10.720
8.039	19.004	15.916	7.329
7.526	1.313	962	9.907
17.824	6.398	18.227	
18.091	16.563	8.074	

50 số sau này mỗi số được 10 đồng :

18.036	3.643	15.407	16.472
9.017	5.290	1.315	19.115
4.496	4.749	3.299	168
12.184	11.300	12.385	10.475
2.162	16.754	1.569	19.560
19.400	6.199	1.677	9.999
6.180	13.386	9.270	14.407
19.208	6.166	2.111	16.624
17.064	11.056	15.089	9.750
16.457	18.260	6.127	8.844
16.727	9.199	7.271	6.906
5.667	10.656	5.357	
8.835	15.386	6.523	

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	26 độ
13 giờ	30 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	12 00
nhì,	11 00
ba,	10 50
Thóc hạng nhất	6 50
Tiếp nghề	5 90

Giá hạn. — Kể từ ngày 4 Octobre 1926, giá hạn ở kho Nhà nước định là 18 $. 25.

Thị giá quốc trái.

Ngày 28 Septembre 1926

5 %	hoàn dần	83 $. 35
3 ½ %	hoàn dần	83 $. 00
4 %	vĩnh viễn 1917	45 $. 20
4 %	» 1918	45 $. 25
6 %	» 1920	62 $. 35
6 %	» 1922	87 $. 35

Ngày 30 Septembre 1926

3 %	vĩnh-viễn	48 $. 40
5 %	1915-1916	52 $. 75

Tàu đến. — Tàu *Amiral Latouche Tréville* ở Pháp sang đã tới Saigon ngày 4 Octobre, có mang sang 4 tù thư.

Tin đường sá. — Đường Nam-định đi Ninh bình, nhà đa chỗ ngập sâu tới 35 phân tây. Xe ô-tô không đi lại được.

Đường từ Giên khẩu đến Nho-quan, từ Chợ-ghềnh đến Yên-mô và từ Chợ-ghềnh đến Yên-lai đến Nho quan đều bị lụt, xe cộ không đi lại được.

Hội đồng-chỉ-sẽ năm nay. — Như lời báo-báo đã nói trước, hội-đồng thành-phố đã ấn định giảm mọi cuộc vui về ngày hội Đình-chiến năm nay, để lấy tiền cứu-giúp những người bị lụt.

Cuộc đi đến các nơi mọi cuộc vui tốn tiền đều bãi đi cả. Hà-tiện được bao nhiêu tiền sẽ giao cả cho hội-đồng cứu-tế để giúp dân lụt.

Trong dịp khẩn-đốn này của nhân dân Trung-châu Bắc-kỳ, Hội-đồng thành-phố cũng tỏ lòng sốt-sắng đối với các nạn dân.

Một bức điện tín của quan Thượng thư thuộc-địa — Mới đây các hội-đồng tư vấn nay là nhân các đại-biểu viện các xứ có điện chúc mừng quan Giám-quốc và quan Thượng-thư thì quan Thượng thư có điện lại nhờ quan Toàn quyền thay mặt quan Giám-quốc và thay mặt ngài mà cảm ơn tất cả các hội-ấy.

Vé ra bến xe hỏa — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định, định rằng các ga đường xe-lửa Vân nam, công-ti ấy sẽ tuỳ phát những vé cho công chúng ra bến xe lửa, mỗi vé là 4 xu.

Việc cấm tàu Bằng-lợi. — Quan Công-sứ Kiến-an có báo cáo rằng, việc với xác những người bị nạn ở trong tàu *Bằng-lợi* không có công hiệu gì cả. Phải dùng sới mìn bắn xuống để lấy lên, nhưng than ôi chỉ nổi lên được những mảnh không trông rõ hình.

Theo như số đã kê-soát lại thì số người sống sót đã rõ là 116 người, còn số người thiệt mạng thì nay mới vớt được 305 cái xác. Ấy là chưa kể những xác bị dòng nước trôi đi mất, chắc những xác bị vỡ ở trong tàu mà không lấy ra được.

Cuộc điều-kiện giáp đồng phật-lăng. — Đến tám giờ tối ngày thứ bảy 9 Octobre 1926 tức là ngày 3 tháng chín annam bản hội sẽ đến tại nhà hát Tây (Théâtre municipal) ở phố Trùng tiên tích « Nhị-Trưng Bắc nước nhà đo bin hội soạn. Hết lối tuồng cổ, mà các vai tuồng thì do các hội-viên của bản hội sắm cả. Âm nhạc thì có đánh bài Marseillaise bằng đàn annam rất rất tài tình.

Lại có cả quan Thống-Sứ Bắc-Kỳ đến chứ tọa.

Vậy hôm ấy xin mời các ông các bà đến thưởng giám cho đông, trước là cứu vui, sau cũng bản hội giúp được kết quả viên mãn.

Trí Hòa nhạc hội lại cáo.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề rửa ảnh giá rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Hội đồng cứu-tế. — Hội-đồng Pháp-Việt cứu-tế đã họp tại nhà ông hội trưởng là bác-sĩ Le Roy des Barres ngày thứ năm 30 septembre 1926 hồi 17 giờ 30.

Ông hội trưởng có đọc cho hội-đồng nghe các thư từ sau này :

Một bức thư của bác-sĩ Forest là đại biểu Bắc-kỳ tại Thượng hội-đồng thuộc-địa, hội-trưởng ban hội-đồng tự ý trợ quyên giúp quan tiền tây được tổng gửi tại thành-phố Haiphong báo rằng ông đã điều đình với quan Đốc-lý Haiphong rằng, cuộc hát mở tại thành-phố ấy ngày 16 octobre này tại tòa thị-chính được số tiền thu được hội-đồng giúp người bị lụt.

Một bức thư của quan Đốc-lý Haiphong báo tiếp rằng số tiền thu được tại Haiphong và việc giúp người bị lụt tính đến ngày 27 sẽ được [illegible] đồng nữa. Ở đó [illegible] nhiều nhà đổ bìn hội soạn. Hết lối tuồng cổ, mà các vai tuồng thì do các hội-viên của bản hội sắm cả. Âm nhạc thì có đánh bài Marseillaise bằng đàn annam rất rất tài tình.

Lại có cả quan Thống-Sứ Bắc-Kỳ đến chứ tọa.

Vậy hôm ấy xin mời các ông các bà đến thưởng giám cho đông, trước là cứu vui, sau cũng bản hội giúp được kết quả viên mãn.

Trí Hòa nhạc hội lại cáo.

Một bức thư của quan Công-sứ Vĩnh báo rằng ông đã gửi cho ban hội-đồng cứu-tế Hải-dương ngày 27 septembre 2 tấn 200 cân gạo và 469 cân cá khô.

Một bức thư của quan phó Thương-sứ tỉnh Bắc-kỳ báo rằng các khu tỉnh Hải-dương, Thái-bình, Hưng-yên, Gia-lâm có thể giao cho các hội đồng hàng tỉnh 10 tấn muối cấp cho những người bị lụt.

Một bức thư của cô-đốc Gil ở Hưng-[illegible] nói hạn [illegible] nhưng nhân gia nan, dân bà, không thể đến xin

Tòa án Trùng-trị. — Hôm nay tòa án Trùng-trị xử những việc sau này :

Lừa đảo — Hôm 6 tháng 9 tây vừa rồi, Ng-thị Xuân bị bắt về việc lưu tháng giấy bạc giả giam ở sở Cẩm hàng Trống để làm biên bản thì Ng.-văn-Ngọan là tình cảnh sát thấy Thị-Xuân có đổi hoa lai vàng đáng giá 18 đồng mới bảo thị ấy thảo ra để chạy lượt xuất tội cho. Thị ấy tin lời, thảo hơn tại vàng giao cho, nhưng Ng-văn-Ngoan lấy hoa lai đem bán chẳng chạy đâu cả, mới phải đi kiện. Tòa phạt Ng-văn-Ngoan 2 tháng tù và 25 quan.

Ăn cắp. — Ở nhà máy làm giấy ở Đáp-cầu thường hay mất giấy mà không biết được kẻ gian phi. Một hôm M. Bi-ot là chủ nhà máy bắt được Ng-thị Hai hàng xóm bán thứ giấy mà nhà máy không bán cho ai bao giờ. Hỏi thì thị ấy trước khai là mua buôn của hiệu A Lâm sau lại khai là mua của người đi đường. Tòa phạt Ng-thị-Hai 2 tháng tù.

Ăn cắp và giả mạo. — Bùi-v-Phương làm bồi cho M. Ca-s-y phố hàng Trống một sở cho M. Casanova, nhận tiền của M. Casy hỏ vào tài sở, rồi ăn rồi thấy ăn tăng một cái khuy, mới ăn cắp cho Bùi-văn-Phương khảm đính khuy vào đồ, rồi ký, Trong khi khảm Bùi văn-Phương thò ngay đồng hồ, đưa lên đưa xuống trả, M. Casanova thấy mất mới kiểm thì thấy đã ký có một cái đồng-hồ vàng tây đồng hồ của M. Casy mất rồi ấp đi lấy và một cái giấy làm giả mạo là M. Casy bán cho tên ký cái đồng hồ, tên hỏi bán bị và chứng tá rồi hoãn lại để nghị án.

Ăn cắp và chứa đồ ăn cắp. — Ng-v-Cầu làm nghề ký xe cho M. Đinh-văn-Thuận ấn cắp của chủ ba cái giầy và một cái đồng hồ bằng vàng đáng giá là 17 đồng rồi đem đưa cho Lê-văn-Tiến là cai xe ba cái đây đem bán lấy tiền tiêu và còn một cái đồng hồ thì đem về nhà quê làm quà cho cậu là Cả-văn-Hợp, nói là đánh bạc được. Hỏi thì Lê-văn-Tiến khai là giầy ấy bán cho Đinh-thị-Thọ là hàng bún, Nhưng hỏi thì Đinh-thị-Thọ không nhận mua gì của Lê-văn-Tiến cả. Tòa phạt Ng-văn Cầu 2 năm tù, Lê-văn-Tiến 3 tháng tù, và tha cho Đinh-thị-Thọ và Cả-văn-Hợp.

Cứu giúp dân lụt. — Nhân thấy đồng-bào khốn khổ vì vụ lụt, mới rồi những tay tài tử ở Hanoi có tổ chức một cuộc hát lấy tiền để giúp đồng bào trong lúc tơn đau còn. Số tiền thu về cuộc hát đó trừ khoản chi tiêu còn được 32 $ 17, có nhờ nhà hội Hàng-ngang thương mang tổ chức lên hội chánh ở Hanoi để nộp hội cứu tế, M. Tr.-Nhân-Thận là thủ quỹ, chi Ha đương đi mua mũng đã số tiền ấy gửi M. Ng-huy-Hợi là hội trưởng ở Hanoi thì Ngư ấn-Thông thư Kinh-đài là thư-ký nhận lĩ, *mãng-đa* ấy rồi Hanh tiền và tiếu Bến lúc về chuyện ra thì thư-ký của hội B.K.N. C.T.T. là Kinh-đài tên Ng-Thông làm giả một cái chèque của nhà Ngân hàng Đông-pa, Hỏi thì Kinh-đài nhận cả và đã đến số tiền ấy trả hội rồi, cho nên tòa phạt 2 *tháng tù*, nhưng cho hưởng án treo.

Cứu giúp dân lụt. — Bùi-quin có nhận một số tiền 3 p. 00 M. Thanh, garde 2ème classe, garde-indigène brigade Phongsaly (Lào) tới về quỹ cứu giúp dân bị lụt. Số tiền ấy bản quán sẽ chuyển đến Hội-đồng cứu tế.

CUỘC SỔ SỐ

của hội Trung-Bắc kỳ tương tế và hội Trung-Bắc kỳ nông công thương tương tế

(LOTERIE DE LA MUTUALITE)

Có 105 vé được trúng giải, chia ra như sau này :

1	vé được	5.000 $	00
1	»	1.000	00
1	»	500	00
34	»	75	00
34	»	50	00
34	»	25	00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỔ. — Đến 15 octobre 1926 thì mở sổ tại tòa Đốc-lý Hanoi

NƠI PHÁT TIỀN NHỮNG VÉ ĐƯỢC TRÚNG GIẢI. — Những vé được trúng giải thì Hạnh bạc tại nhà Đông-Pháp Ngân-hàng, Hanoi

GIÁ BÁN : mỗi vé . . . . 1 $ 00

Có bán vé tại Bản-quán

Các ngài ở xa gửi mua, xin nhớ dính thêm tiền cước Recommandé tính như sau này

Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé : 0 $ 20

Từ 1 vé đến 20 vé, tiền cước Recommandé : 0 30

Xin mua mau, mau, kẻo hết !!!!

VIỆC HỘI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1er octobre trở đi lớp tối luyện tập các học-sinh thi vào trường Cao-đẳng tiểu-học sẽ học cả sáu ngày trong tuần-lễ, chỉ trừ ngày chủ-nhật không học thôi.

Toán học sẽ do một ông giáo riêng dạy.

Học-phí mỗi tháng ba đồng. Giấy xin học phải gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Lamblot.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 203 một ngày. Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thường thì 0 p. 18 một cây.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan-nghênh hiện nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casanz* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 5003

Tại rạp CINÉMA PALACE

Phố Trùng tiên Hanoi

Từ thứ tư 29 sept. đến thứ ba 5 octobre 1926

Chiếu phim ảnh rất vui

« La Crotelère du Navigator »

(Alias Malec đóng trò)

Ai xem qua phim ảnh này cũng phải buồn cười, sự buồn cười này trong đời người chỉ phải đến nội cười lần như thế bao giờ.

Sở máy đúc (La fonderie de Quảng-yên) ở Quảng-yên cần dùng thợ điện giỏi và coi chữa máy giỏi.

Hỏi ở đấy. 5.906

Nhà Sauvage cần Ba-Toong và Tài-Sế tìu, ai muốn làm, đem bằng lại xin ông Scalla chánh quản-lý tại phố bờ sông số, nhà 138. 5907

Số xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giao lên phố hàng Cót, số 22. 5.888

So 77

BẮC-TÔNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bỏ điền tán nói :

— Chỉ hỏi đến gia-thần là *Vương-khâm* vì có thù riêng mà buông lời sàm báng tâu với thánh-thượng. *Bát-vương* đã cố xúc tâu can, nhưng thánh-thượng không nghe. Nay các quan trăm-thiên cùng nhau thương nghị, muốn nhờ quan thái-thú mất việc, xin quan thái-tú hết lòng giúp cho.

Nói xong, liền ghé tai *Trương* thái thú mà bảo thầm mấy câu. *Trương* thái-thú mừng mà đáp rằng :

— Mau lấy binh bợ ý tôi. Hiện nay quân *Liêu* kung-lơr, nếu không có người ấy thì giữ sao cho biên-giới được yên lắng.

Trương thái-thú sai người sang trạm mời *Vạn-an Dương* lụ-lang đến để đưa thánh-chỉ cho xem. *Dương* lụ-lang nói :

— Tôi vẫn không có lòng phản-nghịch, nhưng nay triều-đình đã bắt tôi phải chịu tội thì tôi cũng không cải sao cho được, xin các ngài cứ vâng lệnh thi-hành.

Trương thái-thú nói :

— *Dương*-quản chớ lo ngại ! Chúng tôi đang thương nghị mưu kế để cứu thoát cho tướng-quân.

Nói xong, liền đem mưu kế nói cho *Dương* lụ-lang biết. *Dương* lụ-lang nói :

— Nếu quan thái-thú có lòng giúp cho như thế thì ơn ấy bao giờ dám quên.

Trương thái-thú nói :

— Tôi xin cố giữ cho tướng-quân được vẹn-vẹ.

Nói xong, truyền gọi viên quan coi ngục là *Ngũ-vinh* vào để thương nghị. *Ngũ-vinh* nói :

— Trong ngục có tên *Sái-quyền* cũng bị tử tội mà giam đã lâu. Người ấy diện mạo giống *Dương* lụ-lang như đúc, nếu đem thế-cấp người ấy mà đóng mặt triều-đình thì thánh-thượng tất phải tin lời vậy.

Trương thái-thú truyền dẫn *Sái-quyền* vào xem mặt thì quả-nhiên giống *Dương* lụ-lang. *Trương* thái-thú bảo *Ngũ-vinh* đem tâm xem cho *Sái-quyền* ăn nằng mặt bữa rồi no say, rồi cứ đêm lấy thế-cấp.

Trương thái-thú nói :

— Việc này không nên chậm trễ.

Nói xong, trao khắc giao thế-cấp cho *Hồ-diên-tán* đi cấp ngày đêm đem về *Biện kinh*. *Trương* thái-thú lại bảo *Dương* lụ-lang mau mau cải dạng làm một người phương khuất để đi lánh nạn. *Dương* lụ-lang giả thì lui ra, thay hình cải dạng, rồi từ *Nhữ-châu* thẳng đường tiến về *Vô-ninh-phủ*.

Lại nói chuyện *Hồ diên-tán* về đến *Biện kinh*, đem thế-cấp *Dương* lụ-lang vào dâng *Tống Châu tôn*. *Tống Châu tôn* xuống thềm xem ngắm, thấy quả là thế-cấp *Dương* lụ-lang thật. Các quan triều-thần trông thấy, ai nấy đều có lòng xót thương.

Bát vương nghĩ sự cái thế-cấp giả ấy hoặc có nơi biết ra chăng, mới tâu với *Tống Châu-tôn* rằng :

— *Dương-diên-chiêu* có tội, nay đã bị hình-binh rồi, đâm siu-ni-ha đem cái tử cấp ấy giao về *Vô ninh phủ*, khiến cho người nhà thọ *Dương* được thu nhận mai-táng thì cũng là một cách để tỏ cái lòng bi-ha vẫn không quên kẻ công thần vậy.

Tống Châu-tôn nghĩ lẽ làm phải, truyền quân sĩ đem thế-cấp *Dương* lụ-lang giao về cho nhà họ *Dương*. Người nhà họ *Dương* thấy thế, ai nấy đều vật mình lăn khóc rồi đem thế cấp làm lễ mai-táng.

HỒI THỨ XXIX

Lại nói chuyện bọn *Nhạc-thắng* và *Mạnh-lương* ở *Giai-sơn-trại* (tức là Tam-quan) nghe tin *Dương* lụ-lang bị giết, đều kéo giáo khéo-tóo vang một phương trời.

Mạnh lương nói :

— Chủ-quan ta đã chẳng may bị hại thì chúng ta cũng chẳng ở yên đây được nữa, chi-bằng ta liệu mà giải-tán trước, rồi ai nấy đều tìm phương sinh-lợi.

Nhạc thắng nói :

— Tướng-quân nói thế, chính hợp ý tôi.

Nhạc-thắng liền bảo bọn *Lưu-sinh* và *Trương cát* lập một cái đàn thờ *Dương* lụ-lang ở chỗ chân núi. Hai bên có vô-lượng tế viên chỉ-huy-sứ, giao cho thổ-dân ở đấy cứ độ miễn cúng tế.

Nhạc-thắng cất đặt đâu đấy rồi, lại đem những của-cải ở trong sơn-trại, chia đều cho mọi người, phá-hủy Tam-quan đi, rồi ai nấy giải-tán, mỗi người đi một ngả.

Bọn *Trần lâm* và *Sái-cầm* lại đem quân hàn-hộ sang ở *Thăng-sơn-trại*. Bọn *Nhạc thắng* và *Mạnh-lương* thì lại rủ nhau lên *Thái-hàng-sơn*, tự xưng là *Thảo-điền thiên-tử*, phong cho bọn họ làm thần-tướng cùng nhau quanh-quất khắp hàng ngày đi cướp phá quan quân.

Bấy giờ *Tiêu-tán* đang ở *Bằng châu*, nghe tin *Dương* lụ-lang bị giết, cũng vạch ngực trốn ra. Lại nói chuyện quan kiểm-sát sứ là *Vương-khâm* thấy *Dương* lụ-lang đã chết rồi, mừng ở trong bụng, bèn nói với *Vương khâm* rằng :

— Trong triều không có người ấy nữa thì ta mới thi-hành được cái chính-nguyện của ta !

Vương khâm bèn khẩn viết một tạo một thư sai người tâm-phúc đi gấp ngày đêm, cung cấp nước *Liêu*, để dâng *Tiêu thái-hậu*.

Tiêu thái-hậu mở thư ra xem, bèn thư như sau này :

« *Muôn tâu thái-hậu ! Kẻ hạ-thần ở từ khi bắt bỉ tại thái-hậu đi sang bên Tống, thầm thoát đã cách mấy năm, nghĩ đến cơ-ơn triều-đình, kẻ hạ-thần không lúc nào dám quên lòng « báo đáp.*

« *Nay kẻ hạ thần xét rõ tình-hình « Trung-quốc, dành-thần dũng-tướng « đều vững bền cả, chỉ còn có một « mình Dương lụ-lang, kẻ hạ-thần « đã bày mưu lập kế, khiến cho Dương « lụ-lang phải chết chém bêu đầu rồi.*

« *Dám xin thái-hậu thiên-tử, quốc-quốc không có phòng bị, sai một « viên đại tướng đem quân sang đánh, « tất nhiên các miền biên-giới đều « trắng ngọn gió mà về cho.*

« *Khi đại-binh kéo đến kinh-thành, « bấy giờ kẻ hạ-thần sẽ xin nội-ứng,*

Tòa án Trùng-trị. — Hôm nay tòa án Trùng-trị xử những việc sau này :

Lừa đảo — Hôm 6 tháng 9 tây vừa rồi, Ng-thị Xuân bị bắt về việc lưu tháng giấy bạc giả giam ở sở Cẩm hàng Trống để làm biên bản thì Ng.-văn-Ngọan là tình cảnh sát thấy Thị-Xuân có đổi hoa lai vàng đáng giá 18 đồng mới bảo thị ấy thảo ra để chạy lượt xuất tội cho. Thị ấy tin lời, thảo hơn tại vàng giao cho, nhưng Ng-văn-Ngoan lấy hoa lai đem bán chẳng chạy đâu cả, mới phải đi kiện. Tòa phạt Ng-văn-Ngoan 2 tháng tù và 25 quan.

Ăn cắp. — Ở nhà máy làm giấy ở Đáp-cầu thường hay mất giấy mà không bắt được kẻ gian phi. Một hôm M. Bi-ot là chủ nhà máy bắt được Ng-thị Hai hàng xóm bán thứ giấy mà nhà máy không bán cho ai bao giờ. Hỏi thì thị ấy trước khai là mua buôn của hiệu A Lâm sau lại khai là mua của người đi đường. Tòa phạt Ng-thị-Hai 2 tháng tù.

Ăn cắp và giả mạo. — Bùi-v-Phương làm bồi cho M. Ca-s-y phố hàng Trống một sở cho M. Casanova, nhận tiền của M. Casy hỏ vào tài sở, rồi ăn rồi thấy ăn tăng một cái khuy, mới ăn cắp cho Bùi-văn-Phương khảm đính khuy vào đồ, rồi ký, Trong khi khảm Bùi văn-Phương thò ngay đồng hồ, đưa lên đưa xuống trả, M. Casanova thấy mất mới kiểm thì thấy đã ký có một cái đồng-hồ vàng tây đồng hồ của M. Casy mất rồi ấp đi lấy và một cái giấy làm giả mạo là M. Casy bán cho tên ký cái đồng hồ, tên hỏi bán bị và chứng tá rồi hoãn lại để nghị án.

Ăn cắp và chứa đồ ăn cắp. — Ng-v-Cầu làm nghề ký xe cho M. Đinh-văn-Thuận ấn cắp của chủ ba cái giầy và một cái đồng hồ bằng vàng đáng giá là 17 đồng rồi đem đưa cho Lê-văn-Tiến là cai xe ba cái đây đem bán lấy tiền tiêu và còn một cái đồng hồ thì đem về nhà quê làm quà cho cậu là Cả-văn-Hợp, nói là đánh bạc được. Hỏi thì Lê-văn-Tiến khai là giầy ấy bán cho Đinh-thị-Thọ là hàng bún, Nhưng hỏi thì Đinh-thị-Thọ không nhận mua gì của Lê-văn-Tiến cả. Tòa phạt Ng-văn Cầu 2 năm tù, Lê-văn-Tiến 3 tháng tù, và tha cho Đinh-thị-Thọ và Cả-văn-Hợp.

Cứu giúp dân lụt. — Nhân thấy đồng-bào khốn khổ vì vụ lụt, mới rồi những tay tài tử ở Hanoi có tổ chức một cuộc hát lấy tiền để giúp đồng bào trong lúc tơn đau còn. Số tiền thu về cuộc hát đó trừ khoản chi tiêu còn được 32 $ 17, có nhờ nhà hội Hàng-ngang thương mang tổ chức lên hội chánh ở Hanoi để nộp hội cứu tế, M. Tr.-Nhân-Thận là thủ quỹ, chi Ha đương đi mua mũng đã số tiền ấy gửi M. Ng-huy-Hợi là hội trưởng ở Hanoi thì Ngư ấn-Thông thư Kinh-đài là thư-ký nhận lĩ, *mãng-đa* ấy rồi Hanh tiền và tiếu Bến lúc về chuyện ra thì thư-ký của hội B.K.N. C.T.T. là Kinh-đài tên Ng-Thông làm giả một cái chèque của nhà Ngân hàng Đông-pa, Hỏi thì Kinh-đài nhận cả và đã đến số tiền ấy trả hội rồi, cho nên tòa phạt 2 *tháng tù*, nhưng cho hưởng án treo.

Cứu giúp dân lụt. — Bùi-quin có nhận một số tiền 3 p. 00 M. Thanh, garde 2ème classe, garde-indigène brigade Phongsaly (Lào) tới về quỹ cứu giúp dân bị lụt. Số tiền ấy bản quán sẽ chuyển đến Hội-đồng cứu tế.

« lại có sai người thông báo để thái-« hậu biết.

« Việc này là một việc quan trọng, « thái hậu nên cùng mấy vị đại thần « thương nghị, chớ có bỏ hoài mất « cái cơ hội tốt này. »

Tiêu thái hậu tiếp được bức thư, rất lấy làm vui lòng, liền đưa cho các quan triều thần xem. Tiêu thiên-hựu tâu rằng :

— Cớ sao bức thư này thì *Vương-khâm* đã xét rõ được thiên-hình bên *Tống*. Dám xin thái-hậu mau mau định kế, sai quân đi đánh, để mà chiếm lấy Trung quốc.

Tiêu thái-hậu khen phải, bèn có một viên đại-tướng tâu lên tâu rằng :

— Việc này dẫn nên làm, nhưng khó lòng đi quyết thắng được.

Một người đứng ra tâu xin ai thì thấy là một vị đại-tướng quân tên gọi *Sa-sơl. Tiêu thái-hậu hỏi rằng :*

— Ta muốn đem quân sang đánh *Tống*, có sợ nhà người lại bảo là khó lòng quyết thắng được ?

Sa-sơl tâu rằng :

— Các tướng nhà bọ *Dương* dẫu mới, nhưng Trung-quốc lấy làm nhất thống, những oai-thiêng đông tại thiên-giới, cũng còn có kẻ bảng mấy mươi vạn quân. . .

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Après le dernier coup de canon tiré, la plaine de Mont-Saint-Jean resta déserte.

Les anglais occupèrent le campement des français, c'est la constatation habituelle de la victoire ; coucher dans le lit du vaincu. Ils établirent leur bivouac au delà de Rossomme. Les prussiens, lâchés sur la déroute, poussèrent en avant. Wellington alla au village de Waterloo rédiger son rapport à lord Bathurst.

Si jamais le *sic vos non vobis* a été applicable, c'est à coup sûr à ce village de Waterloo. Waterloo n'a rien fait, et est resté à une demi-lieue de l'action. Mont-Saint-Jean a été canonné, Hougomont a été brûlé, Papelotte a été brûlé, Plancenoit a été brûlé, la Haie-Sainte a été prise d'assaut, la Belle-Alliance a vu l'embrassement des deux vainqueurs; on sait à peine ces noms, et Waterloo qui n'a point travaillé dans la bataille en a tout l'honneur.

Nous ne sommes pas de ceux qui flattent la guerre; quand l'occasion s'en présente, nous lui disons ses vérités. La guerre a d'affreuses beautés que nous n'avons point cachées ; elle a aussi, convenons en, quelques laideurs. Une des plus surprenantes, c'est le prompt dépouillement des morts après la victoire. L'aube qui suit une bataille se lève toujours sur des cadavres nus.

Qui fait cela? Qui souille ainsi le triomphe? Quelle est cette hideuse main furtive qui se glisse dans la poche de la victoire? Quels sont ces filous faisant leur coup derrière la gloire? Quelques philosophes, Voltaire entre autres, affirment que ce sont précisément ceux-là qui ont fait la gloire. Ce sont les mêmes, disent-ils, il n'y a pas de rechange, ceux qui sont debout pillent ceux qui sont à terre. Le héros du jour est le vampire de la nuit. On a bien le droit, après tout de détrousser un peu un cadavre dont on est l'auteur. Quant à nous, nous ne le croyons pas. Cueillir des lauriers et voler les souliers d'un mort, cela nous semble impossible à la même main.

Ce qui est certain, c'est que, d'ordinaire, après les vainqueurs viennent les voleurs. Ma's mettons le soldat, surtout le soldat contemporain, hors de cause

Toute armée a une queue, et c'est là ce qu'il faut accuser. Des êtres chauves souris, mi-partis brigands et valets, toutes les espèces de vespertilio qu'engendre ce crépuscule qu'on appelle la guerre, des porteurs d'uniformes qui ne combattent pas, de faux malades des éclopés redoutables, des cantiniers interlopes trottant, que'quefois avec leurs femmes sur de petites charrettes et volant ce qu'ils revendent, des mendiants s'offrant pour guides aux officiers, des goujats, des maraudeurs, les armées en marche autrefois. nous ne parlons pas du temps présent, traînaient tout cela, si bien que, dans la langue spéciale, cela s'appelait « les traînards ». Aucune armée ni aucune nation n'étaient responsables de ces êtres ; ils parlaient italien et suivaient les allemands ; ils parlaient français et suivaient les anglais. C'est par un de ces misérables, traînard espagnol qui parlait français, que le marquis de Fervacques, trompé par son baragouin picard, et le prenant pour un des nôtres, fut tué en traître et volé sur le champ de bataille même, dans la nuit qui suivit la victoire de Cerisoles. De la maraude naissait le maraud. La détestable maxime : *Vivre sur le nemi*, proluisait cette lèpre, qu'une forte discipline pouvait seul guérir. Il y a des renommées qui trompent ; on ne sait pas toujours pourquoi de certains généraux, grands d'ailleurs, ont été si populaires. Turenne était adoré de ses soldats parce qu'il tolérait le pillage ; le mal permis fait partie de la bonté ; turenne était si bon qu'il a laissé mettre à feu et à sang le Palatinat. On voyait à la suite des armées moins ou plus de maraudeurs selon que le chef était plus ou moins sévère. Hoche et Marceau n'avaient point de traînards; Wellington, nous lui rendons volontiers cette justice, en avait peu.

Pourtant, dans la nuit du 18 ou 19 juin, on dépouilla les morts, Wellington fut rigide ; ordre de passer par les armes quiconque serait pris en flagrant délit ; mais la rapine est tenace. Les maraudeurs volaient dans un coin du champ de bataille pendant qu'on les fusillait dans l'autre.

La lune était sinistre sur cette plaine.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Khi cái tiếng đại-bác sau cùng đã bắn rồi, thì cái cánh đồng *Mont-Saint-Jean* là vắng ngắt.

Quân Anh đến đóng các đồn trại của quân Pháp, trong cuộc thắng trận hằng nơm thấy những sự như thế; kẻ thắng đến nằm vào giường kẻ bại. Quân Anh đem trại đóng đêm mãi xuống tận phía dưới *Rossomme*. Quân Phổ-lỗ-sĩ tự-hồ như là sống xích cho mà đuổi theo quân đã bại. Ông Huệ-linh-tôn thì đi đến tận làng Hoa-tiết-lô mà làm tờ tư bộ, quan binh-bộ nước Anh khi ấy là *Lord Bathurst*.

Cái câu *Sic vos non vobis*, nghĩa là công mình mà người khác hưởng lấy, thật là ứng vào với cảnh làng Hoa-tiết-lô. Làng nầy không có dự gì đến trận, mà từ chỗ đánh trận cho đến làng ấy còn cách nửa dặm đường nữa. Làng *Mont-Saint-Jean* thì bị hai bên giáp-chiến mà cướp của nhau, làng *Belle-Alliance* thì được non thấy hai bên cùng thắng, vậy mà ai biết đến tên những nơi ấy. Đến như làng Hoa-tiết-lô thì không có công gì trong trận ấy, mà lại được cả cái hân-hạnh đem tên mà gọi tên trận.

Trước-giả đây không phải là một người ca-tụng cuộc binh-đao; bao giờ có cơ hội kể hết cái xấu của việc binh-đao ra, thì chúng tôi sẽ kể. Việc binh-đao có mấy điều hay, có mấy vẻ đẹp mà đẹp nên ghê, thì trước-giả cũng đã công nhận, chứ không có giấu-giếm đi. Nhưng nó cũng lại có mấy vẻ xấu-xa. Trong cái vẻ xấu-xa đó thì có một vẻ thật là quái-gở, là khi thắng trận rồi, bao nhiêu người chết bị bóc lột rảo. Cái buổi sáng ngày hôm-sau hôm đánh tiện ánh sáng mặt trời bao giờ cũng soi vào những thây tướng-sĩ bị lột trần trường cả.

Ai là người làm cái việc xấu đó? Ai là kẻ làm cho ô-danh cái cuộc chiến-thắng như vậy? Cái tay chó má nào mà lại nỡ thuồn vào túi những người tử-trận như thế? Những kẻ ăn-cắp nào mà lối vào sau lưng cái vinh-quang để mà lần lưng người chết như thế? Có một vài nhà tư-tưởng, như là ông *Voltaire* nói rằng, những kẻ ăn-cắp đó chính là những kẻ đã làm nên cuộc vinh-quang. Chính là những kẻ còn đứng, nó bóc-lột những kẻ ngã rồi. Ban ngày thì nó làm kẻ anh-hùng vì nghĩa xông pha dạn lửa, mà ban đêm thì nó thành ra con ma cà-rồng đi hút máu người chết. Ngẫm cho cùng thì mình đã giết người ta chết, tất được quyền bóc-lột người ta mà lấy của. Về phần chúng tôi thì chúng tôi không nghĩ như thế. Cũng một cái tay hái hoa chiến-thắng, có lẽ nào lại đi thảo giầy của người chết.

Có một điều đích-thực, là sau lưng bên quân thắng trận, thường có những kẻ gian-phi. Còn như người làm lính, nhất là người lính kim-thời, thì không thể buộc được cho họ cái tội ấy.

Phàm một quân đoàn trẩy đi, bao giờ cũng có một cái đuôi, bóc-lột người chết trận chính là những đứa đi làm đuôi đó. Những quân ấy là một giống dơ, chẳng ra cầm cũng chẳng ra thú, nửa là những thằng kẻ-cướp, nửa là những kẻ hầu-hạ, bao nhiêu những giống hôi tanh do cái cuộc tối-trời đó mà sinh ra, nào là những quân đi mang mũ áo cho các quan binh, nó đi theo trận mà không đánh trận, những quân giả-bệnh, những đứa què-quặt hung-tợn, những đứa đi theo mà bán quà bánh cho quân lính, nhiều đứa đem cả vợ đi theo, xe hàng đi bán, ăn cắp dây đem bán chỗ khác; những quân ăn-xin đi theo trò-dường, những đồ vô lại, những kẻ gian-tham; ngày xưa phàm quân đi đánh giặc là đem những kẻ ấy theo sau, cho nên trong tiếng riêng nhà quân, gọi nó là *trai nards* do tiếng *trainer* nghĩa là kéo, lôi. Cái trách-nhiệm ấy không nên đổ cho quân đoàn nào, mà cũng không nên đổ cho nước nào cả. Chúng nó nói tiếng Ý-đại-lị mà đi theo người Đức; nói tiếng Pháp mà đi theo người Anh. Nhớ trận *Cérisoles* ngày xưa, ông *Fervacques* bầu, sau khi trận đã thắng rồi, chỉ vì quá tin một thằng người Y-pha-nho nói tiếng Pháp, về loại người ấy, mà dượng đem bị nó giết ở ngay nơi trận-địa và bóc-lột hết cả. Tiếng *maraud* (như ta nói thằng tiểu-nhân kia) là do tiếng *maraude* (nghĩa là đi ăn-cắp lương của quân lính). Cái câu « ăn của bên giặc » nhà quân thường dùng, thật là một câu đáng ghét, đã sinh ra cái giống hải đó, phải nghiêm quân lệnh lắm mới có thể trừ được. Xét trong sử-ký nhà binh, có nhiều kẻ anh tài nhờ cái danh-giá lớn mà lấp được tội xấu. Nhiều bậc đại-tướng, quân lính rất là yêu mến, kẻ thì là những bậc đại-tướng thật, nhưng không ai biểu tại làm sao mà quân lính quá sùng thượng như thế. Như ông *Turenne* quân lính thờ như ông thần, chỉ bởi trong khi chinh-chiến ông cho phép quân lính được cướp; dung túng kẻ làm càn cũng là một cách nhân từ. Ông *Turenne* quá nhân từ đến nỗi để cho quân lính cướp phá tàn nhẫn đất *Palatinat*. Sau một đạo quân đi đánh giặc, ít hay nhiều kẻ gian phi đi theo là vì ông tướng nghiêm nhiều hay nghiêm ít. Như ông *Hoche* với ông *Marceau* đem quân đi đâu thường không có những đứa kéo đi theo sau. Ông Huệ-linh-tôn cầm quân cũng tỉ kẻ gian theo sau, ta phải công-nhận cho ông điều ấy.

Tuy vậy cái đêm hôm 18 rạng ngày 19 tháng sáu đó, những tướng-sĩ tử-trận cũng bị lột. Ông Huệ-linh-tôn ra lệnh rất là nghiêm-khắc; truyền rằng bắt được kẻ nào quả tang thì giết tức-thì; nhưng cái lòng tham của đứa tiểu-nhân không biết sợ chết. Bắn ăn-cắp ở đâu trận-địa bên nầy, thì ở đâu bên kia nó vẫn cứ bóc-lột người ta.

Đêm hôm ấy, ở trên cái cánh đồng ấy nom mặt trăng mà ghê.

(Còn nữa)

Những hồi tử đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau nầy :

Quyển I	225 trang, bán.	0 $	50
— II	203 —	0	45
— III và IV	159 —	0	35
— V và VI	193 —	0	45
— VII và VIII	319 —	0	65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . . . 0 $ 20
Cả năm quyển gửi làm một gói . . . . . 0 $ 90

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Tuần giáng cũng chia ra âm dương.

Ngày mồng một đã tiêu khí đến (tứ phách), thế là âm cực dương sinh ; ngày mồng ba mới sinh khí sáng (p l) ; ngày mười ba giáng sắp lên. (sơ vọng) ; ngày rằm giáng đầy (doanh) ngày hai mươi ba về sau, tiếng chỉ có vào không mà thôi. (Không quán) ; kỉ có nước bể chảy sang bên đông.

Khí huyết trong mình người ta cũng theo tuần giáng. Kinh thủy dương là, thì lệ một tháng, thì lại sang mẫu, mà dân dắt ra thế là âm cực thiếu dương sinh.

Kỉ dương có một mà thinh, (thiên nhứt sinh hồ), khi âm có hai mà hư, (địa nhị sinh thảy), vì rằng hai khí âm bởi một khí dương nó phải phát ra, cho nên một giai cấp toàn thể như vậy, mặt giống thì có lẫn đầy lẫn với.

Người ta lúc mới sinh ra, thuần những khí dương, khi nào có khí âm, nhờ có sữa của người mẹ là quyết âm thấy cho bú, thì âm mới sinh, thế là dương thường hữu dư, âm thường bất túc, cho nên con gái mười sáu tuổi kinh mới thông, đến sáu mươi tư tuổi tinh đã tuyệt, con gái mười bốn tuổi kinh mới hành đến bốn mươi chín tuổi kinh đã tuyệt. Khí âm trong mình người ta chỉ đã dùng trong bốn mươi năm mà thôi. Nữa phương chi làm mê sắc dục thì nhiều, chứ không có mấy người biết tiết dục. Bởi vậy tự bé đến già, lúc nào cũng tiêu hồ âm. Nhưng hồ âm là hồ âm tinh không phải là hồ âm huyết, nếu dùng phương thức vật để bổ âm huyết, thì nhầm Ông Vương-tiết-Thai nói : « thấy hư thành bệnh, trong mười người có tám chín người ; lỗi hư thành bệnh, trong mười người chỉ một hai người mà thôi ». Thế là ông đã thấu biết cái nghĩa dương hữu dư âm bất túc.

Tuy vậy trong khí âm cũng có thủy cũ gọi hỏa, thấy đã khuy thì hỏa cũ gọi hư. Chẳng qua thế, quan thị trung bộ Chữ cũng đã có nói : « âm hư hỏa mà lại tư tưởng sắc dục, thì tinh cũng không nghĩ như thế. Cũng một cái tay hái hoa chiến-thắng, có lẽ nào lại đi thảo giầy của người chết.

Có một điều đích-thực, là sau lưng bên quân thắng trận, thường có những kẻ gian-phi. Còn như người làm lính, nhất là người lính kim-thời, thì không thể buộc được cho họ cái tội ấy.

Phàm một quân đoàn trẩy đi, bao giờ cũng có một cái đuôi, bóc-lột người chết trận chính là những đứa đi làm đuôi đó. Những quân ấy là một giống dơ, chẳng ra cầm cũng chẳng ra thú, nửa là những thằng kẻ-cướp, nửa là những kẻ hầu-hạ, bao nhiêu những giống hôi tanh do cái cuộc tối-trời đó mà sinh ra, nào là những quân đi mang mũ áo cho các quan binh, nó đi theo trận mà không đánh trận, những quân giả-bệnh, những đứa què-quặt hung-tợn, những đứa đi theo mà bán quà bánh cho quân lính, nhiều đứa đem cả vợ đi theo, xe hàng đi bán, ăn cắp dây đem bán chỗ khác; những quân ăn-xin đi theo trò-dường, những đồ vô lại, những kẻ gian-tham; ngày xưa phàm quân đi đánh giặc là đem những kẻ ấy theo sau, cho nên trong tiếng riêng nhà quân, gọi nó là *trai nards* do tiếng *trainer* nghĩa là kéo, lôi. Cái trách-nhiệm ấy không nên đổ cho quân đoàn nào, mà cũng không nên đổ cho nước nào cả. Chúng nó nói tiếng Ý-đại-lị mà đi theo người Đức; nói tiếng Pháp mà đi theo người Anh. Nhớ trận *Cérisoles* ngày xưa, ông *Fervacques* bầu, sau khi trận đã thắng rồi, chỉ vì quá tin một thằng người Y-pha-nho nói tiếng Pháp, về loại người ấy, mà dượng đem bị nó giết ở ngay nơi trận-địa và bóc-lột hết cả. Tiếng *maraud* (như ta nói thằng tiểu-nhân kia) là do tiếng *maraude* (nghĩa là đi ăn-cắp lương của quân lính). Cái câu « ăn của bên giặc » nhà quân thường dùng, thật là một câu đáng ghét, đã sinh ra cái giống hải đó, phải nghiêm quân lệnh lắm mới có thể trừ được. Xét trong sử-ký nhà binh, có nhiều kẻ anh tài nhờ cái danh-giá lớn mà lấp được tội xấu. Nhiều bậc đại-tướng, quân lính rất là yêu mến, kẻ thì là những bậc đại-tướng thật, nhưng không ai biểu tại làm sao mà quân lính quá sùng thượng như thế. Như ông *Turenne* quân lính thờ như ông thần, chỉ bởi trong khi chinh-chiến ông cho phép quân lính được cướp; dung túng kẻ làm càn cũng là một cách nhân từ. Ông *Turenne* quá nhân từ đến nỗi để cho quân lính cướp phá tàn nhẫn đất *Palatinat*. Sau một đạo quân đi đánh giặc, ít hay nhiều kẻ gian phi đi theo là vì ông tướng nghiêm nhiều hay nghiêm ít. Như ông *Hoche* với ông *Marceau* đem quân đi đâu thường không có những đứa kéo đi theo sau. Ông Huệ-linh-tôn cầm quân cũng tỉ kẻ gian theo sau, ta phải công-nhận cho ông điều ấy.

Tuy vậy cái đêm hôm 18 rạng ngày 19 tháng sáu đó, những tướng-sĩ tử-trận cũng bị lột. Ông Huệ-linh-tôn ra lệnh rất là nghiêm-khắc; truyền rằng bắt được kẻ nào quả tang thì giết tức-thì; nhưng cái lòng tham của đứa tiểu-nhân không biết sợ chết. Bắn ăn-cắp ở đâu trận-địa bên nầy, thì ở đâu bên kia nó vẫn cứ bóc-lột người ta.

Đêm hôm ấy, ở trên cái cánh đồng ấy nom mặt trăng mà ghê.

(Còn nữa)

Tuần giáng cũng chia ra âm dương.

Ngày mồng một đã tiêu khí đến (tứ phách), thế là âm cực dương sinh ; ngày mồng ba mới sinh khí sáng (p l) ; ngày mười ba giáng sắp lên. (sơ vọng) ; ngày rằm giáng đầy (doanh) ngày hai mươi ba về sau, tiếng chỉ có vào không mà thôi. (Không quán) ; kỉ có nước bể chảy sang bên đông.

Khí huyết trong mình người ta cũng theo tuần giáng. Kinh thủy dương là, thì lệ một tháng, thì lại sang mẫu, mà dân dắt ra thế là âm cực thiếu dương sinh.

Kỉ dương có một mà thinh, (thiên nhứt sinh hồ), khi âm có hai mà hư, (địa nhị sinh thảy), vì rằng hai khí âm bởi một khí dương nó phải phát ra, cho nên một giai cấp toàn thể như vậy, mặt giống thì có lẫn đầy lẫn với.

Người ta lúc mới sinh ra, thuần những khí dương, khi nào có khí âm, nhờ có sữa của người mẹ là quyết âm thấy cho bú, thì âm mới sinh, thế là dương thường hữu dư, âm thường bất túc, cho nên con gái mười sáu tuổi kinh mới thông, đến sáu mươi tư tuổi tinh đã tuyệt, con gái mười bốn tuổi kinh mới hành đến bốn mươi chín tuổi kinh đã tuyệt. Khí âm trong mình người ta chỉ đã dùng trong bốn mươi năm mà thôi. Nữa phương chi làm mê sắc dục thì nhiều, chứ không có mấy người biết tiết dục. Bởi vậy tự bé đến già, lúc nào cũng tiêu hồ âm. Nhưng hồ âm là hồ âm tinh không phải là hồ âm huyết, nếu dùng phương thức vật để bổ âm huyết, thì nhầm Ông Vương-tiết-Thai nói : « thấy hư thành bệnh, trong mười người có tám chín người ; lỗi hư thành bệnh, trong mười người chỉ một hai người mà thôi ». Thế là ông đã thấu biết cái nghĩa dương hữu dư âm bất túc.

Tuy vậy trong khí âm cũng có thủy cũ gọi hỏa, thấy đã khuy thì hỏa cũ gọi hư. Chẳng qua thế, quan thị trung bộ Chữ cũng đã có nói : « âm hư hỏa mà lại tư tưởng sắc dục, thì tinh cũng không nghĩ như thế. Cũng một cái tay hái hoa chiến-thắng, có lẽ nào lại đi thảo giầy của người chết.

Có một điều đích-thực, là sau lưng bên quân thắng trận, thường có những kẻ gian-phi. Còn như người làm lính, nhất là người lính kim-thời, thì không thể buộc được cho họ cái tội ấy.

Phàm một quân đoàn trẩy đi, bao giờ cũng có một cái đuôi, bóc-lột người chết trận chính là những đứa đi làm đuôi đó. Những quân ấy là một giống dơ, chẳng ra cầm cũng chẳng ra thú, nửa là những thằng kẻ-cướp, nửa là những kẻ hầu-hạ, bao nhiêu những giống hôi tanh do cái cuộc tối-trời đó mà sinh ra, nào là những quân đi mang mũ áo cho các quan binh, nó đi theo trận mà không đánh trận, những quân giả-bệnh, những đứa què-quặt hung-tợn, những đứa đi theo mà bán quà bánh cho quân lính, nhiều đứa đem cả vợ đi theo, xe hàng đi bán, ăn cắp dây đem bán chỗ khác; những quân ăn-xin đi theo trò-dường, những đồ vô lại, những kẻ gian-tham; ngày xưa phàm quân đi đánh giặc là đem những kẻ ấy theo sau, cho nên trong tiếng riêng nhà quân, gọi nó là *trai nards* do tiếng *trainer* nghĩa là kéo, lôi. Cái trách-nhiệm ấy không nên đổ cho quân đoàn nào, mà cũng không nên đổ cho nước nào cả. Chúng nó nói tiếng Ý-đại-lị mà đi theo người Đức; nói tiếng Pháp mà đi theo người Anh. Nhớ trận *Cérisoles* ngày xưa, ông *Fervacques* bầu, sau khi trận đã thắng rồi, chỉ vì quá tin một thằng người Y-pha-nho nói tiếng Pháp, về loại người ấy, mà dượng đem bị nó giết ở ngay nơi trận-địa và bóc-lột hết cả. Tiếng *maraud* (như ta nói thằng tiểu-nhân kia) là do tiếng *maraude* (nghĩa là đi ăn-cắp lương của quân lính). Cái câu « ăn của bên giặc » nhà quân thường dùng, thật là một câu đáng ghét, đã sinh ra cái giống hải đó, phải nghiêm quân lệnh lắm mới có thể trừ được. Xét trong sử-ký nhà binh, có nhiều kẻ anh tài nhờ cái danh-giá lớn mà lấp được tội xấu. Nhiều bậc đại-tướng, quân lính rất là yêu mến, kẻ thì là những bậc đại-tướng thật, nhưng không ai biểu tại làm sao mà quân lính quá sùng thượng như thế. Như ông *Turenne* quân lính thờ như ông thần, chỉ bởi trong khi chinh-chiến ông cho phép quân lính được cướp; dung túng kẻ làm càn cũng là một cách nhân từ. Ông *Turenne* quá nhân từ đến nỗi để cho quân lính cướp phá tàn nhẫn đất *Palatinat*. Sau một đạo quân đi đánh giặc, ít hay nhiều kẻ gian phi đi theo là vì ông tướng nghiêm nhiều hay nghiêm ít. Như ông *Hoche* với ông *Marceau* đem quân đi đâu thường không có những đứa kéo đi theo sau. Ông Huệ-linh-tôn cầm quân cũng tỉ kẻ gian theo sau, ta phải công-nhận cho ông điều ấy.

Tuy vậy cái đêm hôm 18 rạng ngày 19 tháng sáu đó, những tướng-sĩ tử-trận cũng bị lột. Ông Huệ-linh-tôn ra lệnh rất là nghiêm-khắc; truyền rằng bắt được kẻ nào quả tang thì giết tức-thì; nhưng cái lòng tham của đứa tiểu-nhân không biết sợ chết. Bắn ăn-cắp ở đâu trận-địa bên nầy, thì ở đâu bên kia nó vẫn cứ bóc-lột người ta.

Đêm hôm ấy, ở trên cái cánh đồng ấy nom mặt trăng mà ghê.

(Còn nữa)

Âm dương có cân bằn. Cân bằn không kiến số, thì âm dương tuyệt. Người ta cho nên thuốc là thủy, khí là dương, mà không biết cân bằn âm dương huyết khí là thấy với hỏa. Xem ngày nay một giới là hỏa tinh, cho nên khí nóng phải thấy theo một giới, vì giống là thủy tinh, cho nên nước trí nguội phải thấy theo một giống, thì đã số. — Tuy vậy, âm dương thấy hỏa, càng mới cần bằn, cho nên chu-lưu tuần-hoàn vẫn thường theo nhau. Mà đã cùng cần bằn và tuần hoàn cùng theo nhau thì lại cũng thay đổi làm cân bằn cho nhau, khi âm là cân bằn khi dương, khi dương làm cân bằn khi âm, không có khi dương, thì khi âm không bởi đâu mà sinh, không có khi âm, thì khi dương không bởi đâu mà nên. Vậy ta phải theo khi dương mà tiếp dẫn khi âm, theo khi âm mà tiếp dẫn khi dương, để tìm biết mạnh mối mà sửa cân cân bằn. Bằng ai không biết khí huyết là âm dương, mà không xét biết đến thủy hỏa, toàn xét biết thấy hỏa, mà chỉ biết tâm thận thấy hỏa, chỉ không biết đến can thấy nhiệt hỏa, thì cũng không biết cân bằn âm dương.

* * *

Trên lầu giới thì có him, một, thấy, hỏa, thổ là mặt bình thường, mà mặt giới nó giống sơ tổ trong năm cõ, đó là chân âm chân dương của giới đất; Nguyên tạo tâm, can, tì, phế, thận, ngũ tạng ngũ lục phủ, mà vận hóa trong ngũ tạng lục phủ, thì có tường hữu thường thấy, vẫn là chân bằn, bất mạnh, bất yếu, hoặc ốm lâu, hoặc chết rồi, là bởi cân bằn kiên cố hay không kiên cố đó thôi.

(Còn nữa) P. ông năng-tĩnh

Các việc linh trưng và đấu giá

Ngày 14 octobre. — Tại phủ Khâm-sứ Trung-kỳ gọi binh trong việc cho ô tô mang thư ở Tourcham với Dalat.

Sở điền lộ đã tại phòng thư-ký của phòng Thương mại Haiphong.

Ngày 14 octobre — Hồi 9 giờ sáng tại tòa án phủ Thống-sứ Bắc-kỳ sẽ gọi binh trong việc in các lệ thuế thân cho Bắc-kỳ về năm 1927.

Sở điền lộ đã tại tòa án phủ Thống-sứ.

Ngày 23 octobre. — Tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý Hanoi sẽ gọi binh trong những việc sau nầy :

Hồi 9 giờ 30 : Trung cơm cho các người ốm và các người cảnh giữ tại nhà thương, nhà thương con gái, nhà thương lây của thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 tới 31 décembre 1928.

Hồi 9 giờ 45 : Trung cấp các lấy in cho thành phố Haiphong dùng từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928

Hồi 10 giờ : Trung việc chụp ảnh để giấn vào thẻ căn-cước của các người ở Haiphong và vào sổ sáy của các người hết hạn từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1929.

Hồi 10 giờ 15 : Trung cấp các vỉ thuốc và vải khuôn dùng cho sở Lục-lộ của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928

Hồi 10 giờ 30 : Trung cấp thóc, rơm gạo, khoai, cám để nuôi lợn ngựa của sở Lục-lộ thành phố và sở Đốc-lý từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 45 : Trung cấp dầu essence và dầu mỡ dùng cho các sở của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Hồi 11 giờ : Trung cấp tỉ bè, bánh tây, trứng, cá và các thứ qui dùng để nuôi các loài vật tại vườn bách thú Lạch-tray ở Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Các sở điền lộ đều để tại Tòa Đốc-lý Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926 — Hồi 10 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Bazo. Việc nầy trước định việc 13 octobre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon cho Hải-trung việc in sổ và bán các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điền lộ đã tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hòa-an phía Bắc, ở nhà la gare Hà-nội gọi binh trong cho các đạo hòa-an phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-ương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn hẩn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Các giấy má về việc linh trưng nầy đã tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo hòa-an phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord-ga is Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hải-phòng (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Những phiếu công-thái sáu triệu đồng trúng số mà chưa lấy tiền về

(Tiếp theo)

Kỳ thứ mười một (1er décembre 19:4)

Nhứt trúng phải 500 đồng :

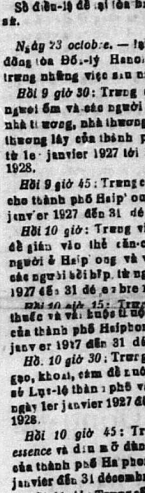
	37.697	68.233

Những phiếu 100 đồng :

60	43.890	72.086	90.190
383	44.344	72.305	90.295
2.911	44.538	72.494	91.822
5.364	46.226	73.696	92.725
7.142	47.920	73.864	93.185
8.641	48.207	74.965	93.332
10.096	48.712	74.437	93.639
10.700	49.377	76.267	95.047
12.499	49.122	76.334	95.962
13.564	50.474	76.469	96.581
14.557	50.475	76.811	97.661
18.080	50.776	76.329	97.741
19.140	50.777	77.200	98.024
19.892	51.931	78.309	98.096
20.014	52.771	78.500	98.494
20.364	53.548	78.643	98.512
21.093	53.678	78.668	98.621
21.891	54.155	78.739	98.929
22.046	55.190	78.749	99.016
25.252	62.060	79.995	100.598
25.778	63.677	81.557	100.865
27.978	63.745	81.560	103.051
28.805	65.978	81.786	110.617
29.138	68.853	82.456	113.532
33.040	69.461	83.115	113.627
35.960	69.851	83.515	114.385
37.122	69.928	83.562	115.263
37.649	70.029	84.076	117.628
38.469	70.087	84.562	118.027
42.741	70.299	85.956	118.537
42.896	70.506	86.768	118.778
43.093	70.520	87.039	120.463
43.461	70.538	88.895	122.206
		122.584	122.609

(Còn nữa)

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo binh tự-nhiên in ra đó, chứ không như có mấy thứ thuốc về những bịnh la, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri không thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khờ tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại rất quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chú . Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Hai cảnh tà dương

(Tiếp theo)

Vào khoảng gần sáu, Lệ-Thu thấy trong mình khó chịu, bỗng thấy bệnh cũ lại muốn phát. Nàng mới sắp xếp mấy chiếc gối lên cao, mỗi tựa vách vào vách chứ không dám nằm nữa. Nàng cố gượng để cho và giả ngủ, nhưng con bệnh cứ lởi lên ầm ầm, nàng không sao chống đỡ, nên bật tiếng mấy tiếng, rồi thở ra đều một cách nuyết. Và-giả đang nghỉ, giật mình tỉnh dậy, thấy chủ như thế vội vàng ở dậy, vặn to đèn mà hỏi rằng:

— Chết chửa, có lại phải lời hay sao?... Trễ thuốc mau uống không hớt được chút nào ru!

Dưới bóng đèn lu mờ, Lệ-Thu trông thấy nét mặt và giả hốn khẩn hoảng lắm, nàng lấy làm cảm-động vì rẻ không muốn nói thật... Nhưng con bệnh mỗi lúc một dữ dội nàng Lệ-Thu khái-huyết luôn hai ba bận rồi nằm lịm đi. Và-giả lo sợ cuống quýt, vội chạy đi rót thuốc đổ cho chủ, lấy khăn lau sạch những chỗ vấy máu đoạn trèo lên giường, ôm Lệ-Thu vào lòng, xuýt xoa mà nói rằng:

— Cô ơi! cô!... Khốn nạn cho cô tôi bây giờ ở chỗ quê người đất khách lại mang lấy bịnh nặng thập thò như thế này, ngộ có thế nào thì nhờ cậy vào đâu?... Cô ơi, vẫn biết ít lâu nay, đời cô có lắm đoạn đắng cay ở ngoài, nhưng chẳng qua tại cái duyên phận cô nó xui ra thế thì biết làm thế nào? Và chẳng cô đời là cõi khổ, người ta sinh ra đời ai chẳng khổ, mỗi người khổ một cách, có người khổ ra ngoài, có người khổ vào trong, ta không nói cô cứ ngồi tiếng làm lo thiên lệch đi thôi. Cô trong người đã yếu sẵn rồi đã khuyên cũng nên buồn rầu nghĩ ngợi làm, lo-lắng kể-lể thì ốm to, có cứ kháng khăng gượng gạo chịu nghe lời... Không biết tức chịu tốn giờ có tôi có sự gì mà lẻ mẻ trong lại càng đứt thêm, tỏ ăn hỏ uống, để cho bệnh cũ vì thế lại tái-phát... nặng lắm như thế này, còn gì là người nữa. — Cô ơi! bây giờ nhà chỉ có một thầy một trò, tôi theo hầu cô đã hơn mười năm trời, vẫn được cô đem ơn nặng nghĩa dày tôi tận tâm tận lực cho ăn học, cô ơi! cô đừng có làm thế mà tôi đau xót, cô ơi!...

Lệ-Thu nằm nghe và-giả than thở-rụt-rè như một người mẹ hiền đối với đứa con gái út thì lòng sinh mối thương tâm, tỉnh thức mà nói rằng:

— Già ơi, tấm lòng thương xót như thế thương con ấy, chiếc thân bạc mệnh này lấy gì mà báo đáp cho phải? Già thử tính xem tình cảnh tôi bây giờ xuân đã già rồi, mà cô lòng con cái nhà không có, chỉ thơ thớt một thân một mình ở nơi đất khách quê người, vui xuân tri-kỷ không có lấy người, mà nỗi tâm lại chỉ riêng đôi với đôi đứa con hoang, thì cũng là cái số nó đã nó như thế, chẳng còn biết than thở với ai được nữa. Lấm lúc tấn ngần thiếu nỗi chỉ muốn chết quách cho nó rồi, nhưng lúc gần chết nghĩ lại thương hại cho thân phận lạnh lùng, vì thế nên bấy lâu cố dằng dặc mãi, mỗi khi soi gương lại hèm thương cho bóng, giờ mình phận mỏng mà cám cho duyên, hễ rỏ lệ cho đời mà chẳng muốn làm mà khó chăng? Chao ôi! già kể sao hết, hễ còn xuân xanh tấn nhiều của lắm, mà biết nghề thì dạy bảo nên gì, tuổi hễ lấy thảo thì lìm già có lúc bỏ giờ, bây giờ là lúc thân tàn thuốc, thầy già là các sơn phấn lạnh lùng, ngoài sân tổ mọc lan sao, bên mành tơ hồng buộn vào chẳng tơ... lấm lúc cảnh tà sao vắng, chợt bừng con mắt dậy, nhớ đến những lời xa kia rào đón chung lưng, nào người lấm phen, mình nhất nhất chỉ nhẫn nơi coi như một, sớm đến chiều đưa, ngoài cái sách làm chơi tỏ lòng kiên trọng của mình, chẳng kể đến tình đến nghĩa mà lấy làm hối hận. Trời ơi, tôi ăn ở bạc đến nhường ấy, trách chi con tạo xoay tôi thế này... Rồi mình ứng khi thơ thẩn một mình, chợt nghe thấy tiếng khua bỉ vỗ, chỗ chẳng, con con, cái cái, vắng vẳng từ đâu xa đưa lại lắm cho tâm hồn tôi choáng vàng tỉnh mê lấm lúc lại còn đỗ dị đến nước là mơ mong những cảnh êm đềm hoan lạc như gần người!

Chao ôi, vẫn biết còn có già đấy để mà tỏ bày tâm sự mình, nhưng tự nghĩ một đời tôi đã, những tội lỗi, tưởng bây giờ không có quyền được nhờ già chịu bộ gánh hộ, vì vậy nên tuổi chồn hôm mai, ngồi trông thấy cảnh tàn thu, chợt nghĩ đến thân phận mình mà buồn rầu đau xót, nhưng lẫn không dám ngỏ lời cùng già vì tự thấy mình đã đang lấm mình làm mình sinh ra lại kêu làm ai?,

Già thương con lắm, đáng lẽ như con, thì không còn được ai thương đến nữa mới phải, chẳng ngờ còn được già, không nỡ bỏ cái đời khốn [illegible] xót như con đẻ, thực đã làm cho con bớt được bao nhiêu nỗi sầu...

Chao ôi, khi xưa phong gấm rủ là, vào hồi ra hầu thì con có nghĩ chi tới già, đến bây giờ trơ-trọi khổ sở thì lại chỉ có già thương tới, ngày đêm ân cần chỉ việc, khiến cho đời con bớt nỗi lạnh lùng, nhưng cũng vì vậy mà con càng bội bạc... Con hỡ còi mẹ từ tuổi lên mười tuổi đã thưởng là con mất mẹ cái khổ ấy kể không sao giờ hết nữa, may sao gặp được già, được già thay mà mẹ con, mà đến bù cho nỗi thiệt bấy lâu.

Lệ-Thu nói đoạn, chứa chan hai hàng lệ đầu vào lòng người và già mà khóc. Và già cũng xót xài mà nói rằng: — Cô ơi, tôi nói làm chi đến những điều ơn huệ cho tôi thêm xấu hổ!.. Làm người ở đời phải có lòng thương xót, từ bi, lẽ ra phải lấy khôn quấn cũng nên giúp thay, huống hồ tôi là phận tôi đòi, bấy lâu ăn cơm của chủ, há lại không vì chủ mà xót, thương trong những lúc như thế này, còn ra gì,? Con tôi nó bỏ tôi nó đi, may được nhờ trời đem về nuôi toàn vẹn đến ngày nay, mới khỏi phải đói rét, không những thế, mà lại nhờ trời còn làm sự cho nghe, cơ hội tốt biết bao giờ cho sáng, thế thì đã lấy gì làm công cán..

Và già nó đến đây, thấy Lệ Thu một quá lim dim ngủ, nên cũng gạt nước mắt, thôi không nói nữa. Dẫn dẫn trong phòng lặng lẽ, chỉ nghe chốc chốc có tiếng và già thở dài cùng tiếng thở sắn Lệ-Thu. — Trong gian nhà tuy bấy giờ có một bức ảnh người hộ phụ trung thành đang treo ở một người đàn bà tân thời mặt, ngồi rất rỉ ở đó bóng đèn con tỏ mờ... Chao ôi, cái cảnh-tượng cảm động thay, mà thương tâm thay là...

Hồng-Anh

TAXÉOL. ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU HÀO-CUỜ

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

VĂN UYÊN

Ngẫu hứng

Ngà ngà cô đến của tựa tây-bồ cầu,
Trăm mối tơ vương một mối phiền.
Bỗi nước nỗi nhà lòng khẩu-khoải,
Bàn tình bèo hiếu nợ lỏi-miên.
Soi gương kim-cổ mà thêm thẹn,
Ngẫm cuộc tang-thương lại nỗi chênh.
Một giấc hoàng-lương vừa mực tỉnh,
Vang lừng trời đất tiếng gà-gáy chòng!

Nguyễn-văn-Bổn

Mùa đông nhớ nhà

Cành liễu canh tàn khách thần thơ,
Đường kia nỗi nọ rối vò tơ,
Trông về quê quán sương sa khắp,
Ngẫm lại non sông tuyết phủ mờ,
Yến đến nhạn bay chừng mấy độ,
Mai xem trái hợp lại bao giờ,
Niềm tây biết ngỏ cùng ai đó,
Chỉ thấy trăng soi bóng mép mơ.

Thanh-sơn Nguyễn-xuân-Kỳ



Allez voir la dernière création

AUTOMOBILES FORD S.A.

Ford

225, Quai Aulagnier ASNIÈRES (Seine)

AU GARAGE AVIAT

AGENT : Angle des Boulevards Rialan et Gambetta — HANOI

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin cứ tiếp qua bọ chiếu cố cho bản-hiệu lại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

VÌ MÙA MƯA

Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepone ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giấy-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Vinh-lị đi Nghệa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giấy thép : PHAMVANPHI,
Vinh, Đông hà, Vinh-lị, Thakhek hay là Napé 5023

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Theo một chỉ thị của ông Toàn-quyền Đông-dương, ngày 15 Février 1931 sẽ có một cuộc xổ số lần thứ hai để lấy tiền làm đường xe lửa Trans-Indochinois. Cuộc xổ số này sẽ có 1.700.000 tờ giấy bạc, mỗi tờ giá 20 quan. Số tiền thu được là 34.000.000 quan. Trừ số tiền chi phí về việc in giấy bạc, về việc tổ chức cuộc xổ số và về số tiền phải trả cho những số trúng, còn lại 500.000 quan để làm đường xe lửa.

Như vậy mua trái-dơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỜ SAU NÀY:

1 lô	500.000 quan	200 lô	2.000 quan
1 lô	250.000 —	1.320 lô	1.000 —
2 lô	100.000 —	13.296 lô	1.000 —
200 lô	10.000 —	1.700.000 trái đơn bán hết thu 400 —	

Người có mua được một cuộc xổ số nào cũng nên mua số mười-sơn nữa là phải vậy.

Giấy tờ được tính nguyên vẹn, không phải trả phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số có nhiều được một cái bằng bạc số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số trúng bằng ấy đúng với số trái-đơn đã tại nhà ngân hàng, các nhà có trái đơn có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1929. Bản luật ấy là một bản luật bảo chứng, mọi gian dối của nhà có trái đơn, không có điều gì phải ngại ngùng cả.

Hãm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì mới số.

Giấy ngân mandat đưa các nhà rất số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 5 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

«ĐẠI-QUANG» ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

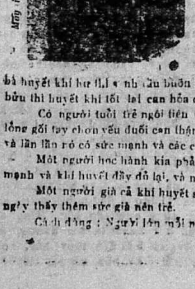
25, Boulevard Tổng-đốc-Phương. — CHOLON

DƯỢC TÁNH LƯỢC GIẢI

THƯỢNG-HẢI HUYẾT-TRUNG-BỬU

Thứ thuốc nầy đã có thầy thuốc thử-nghiệm rồi bao không có sự độc dịa chi trong thuốc cả.

Trăm nước thạnh suy cũng bởi tại nơi dân mạnh hay là yếu, dọ nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khí huyết làm cho cứng trong nước và bền chặc gốc lại thêm là giống rất mạnh mẽ, vì nay dương lúc chiến tranh nên ta phải gắp mà lo xét cho kiết sức chớ chậm trễ, phải lo vững bền khí huyết cho lắm. Mới dây trong thế giới đã mở mang muôn việc cũng phải lấy sự mạnh làm đầu sự chắc làm gốc. Vậy thì thứ thuốc Huyết-trung-bửu là thiệt rất bổ huyết của can tâm và thêm sức mạnh trong thân thể. Cũng vì bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy:



Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi, vậy uống thuốc luôn thuốc Huyết-trung-bửu nầy bảy bữa thì da thịt trở nên đỏ, sắc mặc tốt tươi khi chưa uống thuốc nầy thì lấy chích trên đầu ngón tay ra máu it nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc máu thế nào rồi đến khi đã uống thuốc đặng 7 ngày cũng làm như trước chích máu nhiều trên giấy thấy sắc máu trở nên đỏ tươi còn dùng được lâu thì mập hơn khi chưa uống thuốc còn khi mình chưa uống hãy đi cân thử cho biết đến khi dùng thuốc đặng 7 ngày thì cân nặng thêm bữa cân, còn khi chưa uống hãy cầm vật chi nặng đơ lên thử coi sức mạnh dường nào, đến khi uống thuốc nầy đặng 7 ngày lại làm y như vậy cầm thử vật đơ lên như không biết nặng, vậy thì phải biết thuốc *Huyết-trung bửu* nầy làm cho mình mạnh mẽ là bao nhiêu.

— Còn như người máu huyết không đặng đầy đủ it muốn nói chuyện, nếu uống *Huyết-trung-bửu* phần khi đầy đủ và bất hoặc nói đến ba bốn giờ không nhằm mà rất vui vẻ vậy thì phải biết thuốc *Huyết-trung-bửu* rất hay và qui báu là dường nào.

Còn người huyết hư bước ra đi không được nửa dặm đường thì mệt, uống thuốc nầy rồi chừng một tháng rồi chạy đến một dặm đường không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như ham dâm thái quá thì tạng thận đã kém suy, thì phần nguơn lạnh uống thuốc Huyết-trung-bửu sáu bảy bữa thì thêm tinh thần lại và ấm hơi khí bởi nhờ máu mà ra, hễ phạt huyết kém thì tạng thận phải kém nên uống thuốc bổ huyết ấy là bổ thận, vậy thì thấy những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay dường nào.

Lại còn thí nghiệm người vú it sữa không tốt uống thuốc nầy sáu bảy ngày thì người vú có sữa hơn 3 phần khí trước và tốt, còn người đàn bà dương giáp tháng khi bầm khi dợt khi trời khi sụt làm đau bụng hoặc ra như làm băng không dứt, uống luôn một tháng thì huyết trở nên đỏ tươi và dùng ngày không đau bụng, còn uống luôn mỗi tháng chẳng hề trời sụt những điều nói đó đều làm chứng rõ thuốc huyết rất báu là dường nào.

Thường khi con nít nó mới sữa ngôi tiên thiên đã kém thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến năm tuổi nó chưa biết đi đứng, phải biết rõ bịnh ấy là tại khi huyết chưa đủ hoặc bịnh cam tích cũng bởi đó mà ra, như con nít từ 3 tuổi đến 5 tuổi khi nó ăn cơm rồi phải cho uống thuốc Huyết-trung-bửu một muỗm cà-phe mỗi ngày 3 lần pha với nước ấm thì trở nên mạnh mẽ xương cứng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ máu đầy đủ đến già nó không hay đau đớn.

Một người đàn bà đường kinh không dứng hoặc khi trời khi sụt hay làm đau bụng uống thuốc nầy chừng trở nên tốt lại và dậu thai uống tương đến khi sanh đẻ mau mắn và có sức mạnh lại ngày sau đứa con ấy cũng vô bịnh vì đã có bổ dưỡng khí huyết trước thì cái sữa của người đàn bà trở nên tốt cho con nít bú tự nhiên nó phải mạnh mẽ, còn người đàn bà huyết khí hư thì sanh sau buồn lo lắng nằm ngồi không yên lại can hỏa hừng lên làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng thuốc Huyết trung-bửu thì huyết khí tốt lại can hỏa chẳng hừng lên khỏe khoắn trong mình và các chứng bịnh đã nói trên đây cũng tiêu từ động hết.

Có người tuổi trẻ ngồi tiên thiên và ngồi hậu thiên suy kém ham việc dâm dục khí huyết bao kém sanh ra vàng da mặt, hay xây xẩm tối tăm đau lưng lỏng gối tay chơn yếu đuối con thận suy kém và đau long cái ốc làm ra lỗ tai ù ù bùng, thì phải uống thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt và lần lần rõ có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đều tiêu hết.

Một người học hành kia phải bị lo lắng quá độ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng, như dặng dùng thuốc nầy thì làm huyết trở nên mạnh và khí huyết đầy đủ lại, và nở nang lành rẻ con người rất nên xinh đẹp.

Một người già cả khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tóc xanh và rất đen lại có sức mạnh da thịt hết dùng thường ngày thấy thêm sức già nên trẻ.

Cách dùng : Người lớn mỗi ngày uống ba lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi mỗi lần một muỗm ăn súp vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Giá mỗi ve nhỏ ... 1$20 - Giá mỗi ve lớn ... 2.00

Tổng bán tại Đại Quang Dược phòng 25, Bld. Tổng-đốc-Phương N° 25 Cholon.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urotropine

Giá 1$80 một hộp

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền

Tối thứ hai 4 Octobre

NGHĨA CHỌN DUYÊN MAY

Vì việc làm ăn mà sau thành ra nghĩa được chọn duyên cũng may. Tích này có ý nghĩa khuyên giới tiết hay.

Tối thứ ba 5 Octobre

BỂ TÌNH CHÌM NỔI

Sự tích rất hay, có nhiều đường lắt-léo làm nỗi bi ai. Có một đoạn anh lái-đò ra trò rất buồn cười.

Tối thứ tư 6 Octobre

NGỌN LỬA BA-SINH

Tích này có vai Đào ra hát lắm giọng bất tình anh Khóa rất hay, lại có anh Thợ hòaa ra trò không thể nhịn cười được.

Tối thứ năm 7 và Tối thứ sáu 8 Octobre

Thu cả tiền

OAN BÀ THỊ-KÍNH

Chèo cải-lương đặc biệt

Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị

Diễn lần thứ nhất

Tích này tả hết tư-tưởng về cảnh-ngộ chồng ngờ thất tiết, gái đỏ oan tình, có gia-phong, hương-lục, thế thái, nhân tình, đủ cả hỉ nộ ai lạc ái ố dục.

Hiện nay luyện tập đã hoàn toàn, xin đem diễn luôn hai tối để hiến các quý khách cuộc vui dịch đáng!

Thâm nhất cảnh đầu, vui nhất cảnh cuối có hoạt-lượng và hóa-lượng

Bán vé từ tối thứ tư, ban ngày thứ năm và thứ sáu

Nhà Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Agents d'Annonces en Europe:

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Treschel PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill LONDRES

Thưởng nguyệt đêm thu

Có mấy công-tử, nhân đêm thu vui vẻ, gió mát giăng trong, muốn để nhau đi thưởng nguyệt trong sân bình khang. Đến nơi nghe chỗ nọ tiếng, chỗ kia đâu, các công tử thấy cảnh thấy người thì lòng thường nguyệt đến hoa lại càng nở nức, tiếc vì một nhà chị em xúc chưa có khách hài. Vào đến nơi chuyện trò chỉ kỳ một hồi thì mới em phải nước dậu bèn ra đi, lòng các công tử thơ thẩn nuyệt đêm thu đang ta uống một công tử nói rằng: — Các chị đã mua được thứ bánh ngon thì sao không bán cả thơm, lại mua thứ chè quái gì thế này, chẳng có hương vị gì cả.

Vì chị em thơm rẻ mua thứ chè tạp hiệu, thấy các công tử chê bai không biết giá nhời lại làm sao mấy tìm cách nói đối rằng:

— Thưa các quan, chè tiêu dùng chỉ có chè Kim-Thái là ngon nhất, nhưng vì chồng tôi không tìm thấy hiệu, mấy phải mua thứ chè này, xin các quan xơi tạm vậy.

Một công tử mấy nói thế biết chỉ em muốn quỳnh mình, liền ngâm ngay một câu rằng:

Nhân vui tiện bước tìm vào
Chén chè Kim-Thái đầy nào thiếu chi
Sẵ bà bằng ngang là gì?
Hiệu con sư tử ai thì chẳng hay

Các chị em nghe xong biết rằng cảnh uống chè tiên đã thọa nên cứ nín thít không giám thở ngón gì nữa.

Tản Mantic

Một phát súng lục. — Ngày 1er Octobre, hồi 7 giờ 30 sáng, M. Gouffran là tư-ngân của trường Cao-đẳng đi xe đến trường thì lạ, khi xe vào đến trong sân trường thì tự nhiên thấy M. Proal là giám-thị trường ấy có xe lại. M. Gouffran hỏi vì cớ gì mà lâm thế, thì M. Proal giơ ngay súng lục ra bắn một phát tự-tiện. M. Gouffran ấy quỵ, phải lánh vào nhà giấy. Chưa rõ nguyên-do việc này thế nào.

Việc người Tây đen bị đâm. — Về việc người tây đen bị đâm ở phố hàng Vôi, mà đã đăng báo rồi thứ bảy vừa rồi, thì nay lại được mấy tin thêm như sau này:

Tên người Tây đen ấy là Moti, trước đây gần công cho hãng ô tô Avat, nhưng nay làm nghề khác. Nguyên tối hôm thứ sáu, vào hồi 2 giờ bị ba người Tây đen khác, một người tên là Mola-bank gác cổng cho sở Bưu-điện, nhà ở phố Jambert số 19, một người nữa tên là Nawiotte Khan canh cổng cho hiệu thuốc Chassagne ở phố Đồng-khánh, người thứ ba tên là Jeumon cũng canh cổng cho sở Bưu-điện đêm và lấy mất 1.000 bạc.

Người học-chỉ. — M. Passague, giáo-sư dạy nhất bộ so-học, nay kiêm dạy mỗi tuần lễ 4 giờ về khoa học, tại trường Cao-đẳng tiểu học Nam-định. Mỗi giờ phụ cấp 3 p 00.

M. Dương-quảng-Hàm, giáo-sư dạy ba, nay kiêm dạy mỗi tuần lễ 2 giờ, về văn chương, tại trường Nam-định, phụ-cấp mỗi giờ 2 đồng.

MM. Vũ-văn-Rôlin, Phạm-văn-Nam, giáo sư hạng tư, nay kiêm dạy mỗi tuần lễ 2 giờ về khoa học, tại trường Nam-định, mỗi giờ phụ cấp 2 đồng.

Ngạch tòa sứ. — M. Phạm-khắc-Phiêu, tham tá ngạch tư ở Thái-bình, nay được phép nghỉ 30 ngày, lĩnh cả lương.

M. Phạm-văn-Yêu, thư ký tập sự ở Bắc-ninh, nay thăng thư-ký hạng sáu.

M. Vũ-quí-Trung, tùy-phái hạng tư, tại phủ Đồng-xuân, nay được phép nghỉ 29 ngày.

Ngạch thừa phái. — M. Đinh-Định, thừa phái hạng năm, huyện Yên-sơn (Tuyên-quang), nay kiêm việc lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp huyện ấy, thay M. Trần-văn-Phát.

M. Đỗ-trần-Sáo, thừa phái Hải-dương, nay được phép nghỉ 5 tháng.

M. Trần-văn-Hy, đã trúng tuyển kỳ thi thừa phái ngày 16-7-26, nay được bổ thừa phái hạng tư, làm việc phòng văn giai (9.1) và bổ đi châu Sơn-động, tỉnh Bắc-giang.

Trộm luôn. — Đêm hôm qua lắt quá nửa đêm, kẻ trộm lấy sào khều quần áo ở trong nhà M. Nịu Sơ-phát-Long ở phố N. ố gạch số 4. Sáng ngày ra, người nhà mở cửa thì thấy có vết cậy bằng dao. Cửa vì cậy cửa không được, nên kẻ trộm phải dùng sào nứa mà vơ vét ít quần áo vậy. Độ rày ở Thành-phố lắm trộm đêm quá! Vậy bà con ta phải nên đóng cửa cho cẩn thận, kẻo lão mất trộm rồi đi trình-báo lôi-thôi lắm.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Sáng dạn của sứ. — Vừa rồi hành-khách nhất được ở chỗ gần cầu sắt S. I. C. E. O phía sông Cửa-cấm một chiếc sáng lạo và 31 viên đạn 7,65, thì đã đem về nộp quan Chưởng lý tòa án. Sáng nay có 18 là của mấy kẻ xưa nay vẫn làm nghề buôn lậu, thấy động mà hồ ở đấy không dám mang đi xa nữa.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Trận bão mới rồi. — Về trận bão báo tin ngày thứ năm mới rồi đi về phía bờ bể từ Tourane đến Đồng-hới, ở Huế không bị ảnh hưởng gì cả. Trong tỉnh Quảng-trị, về kilomètre số 61, con đường thuộc-địa số 1, bị đất 9 quãng; ở quảng-bình cũng có nhiều quãng đất. Hành khách muốn đi từ Hà-nội đến Sai-gon, nên đi tàu thủy thì hơn, vì trong mấy ngày nữa, đường mới thông đồng được.

Nơi nghỉ mát Ba-na. — Mùa nghỉ mát ở Bà-na là nơi khí-hậu mát ở Trung-xung Trung-kỳ (từ 15 juin đến 30 septembre, nay đã tàn đoạn.

Vì khí hậu ở đấy mát mẻ, vì đường cũ đi lại tiện, từ đấy đến Tourane mất có 4 giờ và đến Huế mất có 7 giờ, vì mở rộng khách-sạn ở đấy ra, vì tăng số nhà cửa lâu dài ở đấy lên, thành thử vụ nghỉ mát năm nay, ở đấy có cả thảy tới 6.0 người Âu đến nghỉ mát. (A, r, l, p.).

?

HIỆU MÁY KHÂU SINGER SẮP DỌN LẠI PHỐ PHÚC-KIẾN

Xin các ngài nên chú ý cho rằng: Đến mùng một tháng mười tây tức là ngày 25 tháng tám ta này thì bản công-ty chi-điểm ở phố hàng buồm số nhà 55 sẽ giọn lại phố Phúc-kiến số nhà 42 Hànội (ở cạnh đền hội quán Phúc-kiến) vậy các ngài có cần dùng điều gì xin mới các ngài sẽ quá bộ lại chỗ ở mới để cho tiện thương-lượng.

Nguyên trước bản công-ty đã hứa đến ngày mùng một tháng tám tây mới rồi thì mở trường học dạy nữ-công, nhưng vì có nữ-giáo ở Hong-Kong chưa sang kịp nên phải hoãn đến mùng một tháng mười tây này, vậy khi giọn nhà song thì bản công-ty sẽ bắt đầu khai trường. Hiện nay đã nhiều ngài mua máy rồi chỉ đợi khai trường sẽ đến học, mà bản công-ty cũng muốn nhận nhiều học-sinh nhưng hiềm vì nhà chật hẹp nên nay chỉ nhận độ 30 người nữ-học, vậy mong rằng đến hôm khai trường xin mới các bà các cô lại học, nếu chậm thì e rằng số học-sinh đã nhận đủ thì nhỡ mất giờ hay.

Bản công-ty có nhời dặn để các ngài biết rằng: xưa nay bản công-ty vẫn vừa bán máy góp vừa cho thuê, nghĩa là ai mà góp được chọn hết số tiền thì máy là của mình, nếu chưa góp hết thì máy vẫn là của bản công-ty cho thuê, nếu thiếu góp thì bản công-ty sẽ lấy máy về. Vậy có máy nào đương góp giở giang mà đem bán thì đừng ai nên mua hoặc gán công nợ hay cầm cố thì đừng ai nên nhận. Thân hoặc có ai muốn bán hay là gán nợ, hoặc cầm cố thì nên hỏi lấy cái văn-tự (hợp-đồng) có hình ảnh, của người mua có cả tem và chữ ký thì mấy đã giả hết tiền rồi nếu mua tiền ngay thì sẽ có facture có giấu hiệu của bản công-ty. Muốn cho cẩn-thận thì nên biên lấy số máy về bản công-ty mà hỏi, vậy các ngài nên cẩn-thận thì mới chánh khỏi sự thiệt thòi, nếu cái máy nào mà chưa giả hết tiền thì máy của bản công-ty thì công-ty có quyền lấy về được.

Từ nay trở đi nếu các ngài có cần điều gì hoặc gửi mandat về góp mấy thì các ngài sẽ gửi cho M. Lu-bou-Di là quản-lý của bản công-ty chi-điểm tại Hànội.

Thăng gia công-ty cẩn-bạch.

CHÈ ƯỚP HOA

BÁN BUÔN

Chè ÍCH-PHONG đã có tiếng là thơm và ngon. Dùng mà làm quà, đi mừng, đi phúng thì không gì nhã bằng.

BÁN LẺ

Mạn Sen: Hộp: 1$30 — : 0,97 Chai: 0,60

Hạt Sen: Hộp: 0$92 — : 0,72 — : 0,48 Bao: 0,35 Chai: 0,25

CATALOGUE ET TARIF SUR DEMANDE

Adresse Télégraphique et Postale: ICH-PHONG HANOI (Rue des Chapeaux)

3066

Minh tạ lương y

Tên tôi là Lê-văn Trác, 36 tuổi, ở Hà Lỗ tổng, Hà-Vũ xã, tôi bị bệnh từ tháng chạp năm ngoái, đến tháng tám năm nay, ngày mồng hai, may sao bổ tôi lại gặp một người quen mách rằng, ở Hanoi ngay cửa chợ Đồng-Xuân, phố hàng Gạo, số nhà 54, hiệu «Tấn-Long-Y-Quán» bán nhiều thứ thuốc đã kinh nghiệm hay lắm. Bổ tôi năm nay 61 tuổi chịu khó đi sang kẻ bệnh, lấy một gói thuốc bột và một chén thuốc, về sắc uống mười phần đỡ được năm, đến mồng bốn lại sang lấy một gói thuốc và một thang nữa thì năm phần bột được ba, đến hôm mồng 7 lại sang lấy ba gói thuốc bột và ba thang thuốc bổ thì được mạnh khỏe như thường, cái ơn nghĩa ấy biết lấy gì tạ được, vậy tôi có lời đăng lên báo để kính tạ ông Tấn-Long lắm lắm.

Nay kính
Lê-Văn-Trác

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cam-thùa và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu *MAI-LÂM, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bản giấy.* 3045

NHÀ BÀ CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÉS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời mùa thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

1$80 một lọ 200 cachets

MAO-SENG 茂

47, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-sorg bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiểu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 HẬU-THỊNH kính cáo.

Đủ các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh gan, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bảo-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

VỆ-SINH-BÁO

Direction: 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 98

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được ngót một vạn bức *thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chỉ nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kíp gửi, kẻo muộn.

Này làm sổ mới, vậy ngài nào xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn tắt*, và cốt nhất là *biên tên và chỗ ở cho rõ*.

Ở góc bức thư, xin *để to tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến hỏi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.

VỆ-SINH BÁO

3002

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, số 7, phố hàng Gai, Hanoi.

Bán buôn: Máy đánh lửa (briquets), bùi-nhùi (amadou), đá lửa (pierre pour briquet).

Xin viết thư lấy giá. 3059



Nhà Bà-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vật.

Ấy là:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BỔ 1$40

3061

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xương đa dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatique, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 4 Octobre 1926

« DI-ĐÀ PHẬT GIANG HÒA »

Tra án Minh-tu

Đã tu sao gió chẳng lành,
Oan hồn hồn hiện rành-rành chẳng sai,
Ngẫm-ngùi duyên trước vì ai.
Duyên sau ắt hẳn đền bồi lại cho.

Tối thứ ba 5 Octobre 1926

THẠCH NHÂN THÙY LỆ

Vì ai đến nỗi lìm than,
Khiến người đá cũng chứa chan mạch sầu.
Cám hòn thù nọ đã lâu,
Chán ai mà lại phải câu đến ai.

3006

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quí. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

3048

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

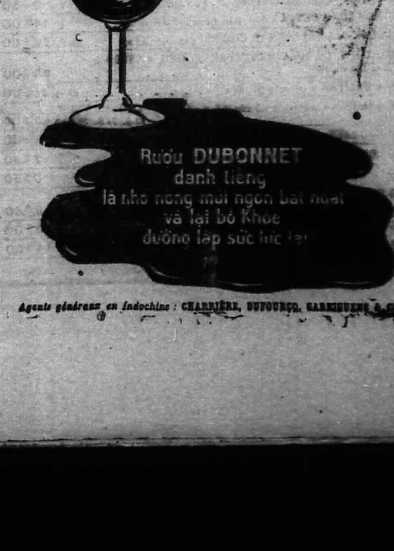
Nhổ răng, không chút đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARMENDIA & Cie



Ở NHÀ
MÀ CŨNG TRỊ-BỆNH ĐƯỢC
BẰNG CÂY THÔNG BÈ

Các bệnh đau máy hô-hấp rất nặng không thể khinh thường được, dù chỉ đau xoàng mà thôi cũng vậy. Nếu không vội trị bệnh, thì sẽ trở nên ghê gớm ngay. Nhưng nếu thực được thứ thuốc

GOUDRON GUYOT

thì không lo ngại gì. Thuốc ấy lấy ở cây thông bề, rất là hiệu nghiệm, hàng ngày kẻ mấy nghìn người nhờ thuốc ấy mà khỏi. Bệnh ho dai dẳng đến đâu, cũng trị được yên. Đau phổi thế nào mặc lòng, dùng thuốc ấy cũng công-hiệu lắm.

Đòi lấy thực hiệu GOUDRON GUYOT (nước, viên, hay bánh). Có hiệu ba sắc: tím, xanh, đỏ, và tên hiệu FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris (6e). Chớ lấy lẫn các thứ thuốc giống thuốc này.

Bán GOUDRON GUYOT
Ở tất các hiệu bào-chế

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì trừ khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý mà cũng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
56 ché 58, phố Tràng-tiền
HANOI

Bệnh ghẻ chốc

Bán khắp trong chốn xa gần.

LÁC, NGHỨA, DA THÂY KHÔ, NỨT, GHẺ cùng bất kỳ bệnh chứng nào người ta dùng thì trị tuyệt một cách hay, nhớ thuốc thoa

FLORENTINE

Các ông dùng thử một lần, coi có quả thuốc thiệt hiệu-nghiệm vậy chăng
Cả vạng người đã chứng chắc hay thật!
Cứ các chỉ thuốc đã tại nơi:
89, R. de Grenelle Paris
Thuốc đán
FLORENTINE



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3150

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bệnh: Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cử. Nhức đầu, nhức tóc, nhức răng đau mình, đau mấy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ. có bán cùng trong các nhà bán thuốc Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh-trang và thiệt hiệu-nghiệm

---

ĐỘC TRÙNG

có phải trừ tuyệt như thuốc

Teniluge Français

DUHOURCAU

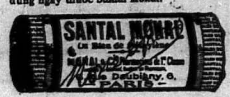
quan lương-y
Hiệu-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền
Uống, mười hai liều như bốt khoẻ uống thuốc sổ
Có bán ở Paris tại tiệm LEGOUX-Frères
40, rue de Turenne, và cùng các nhà thuốc

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu (flennorragie) thì ai cũng biết, hễ điều-trị không khéo thì nó hóa ra một thứ bệnh nặng là bệnh kèn (prostate), nghĩa là nó sưng một cái hạch ở dưới bàng-quang. Người bị lậu đi thành kèn thì thường muốn đi đại tiểu tiện mà không đi được, hay mỏi dái, đau lưng, đi cũng đau ngồi cũng khổ mà nhất là khi ngồi xe thì lại khổ hơn nữa. Khi đi đại tiện mà cố rặn thì ra một thứ phân loãng hơi vàng vàng xanh mà cũng có khi lại đính một tí máu. Sự đó ít thường bởi muốn đi tiểu tiện quá nóa sinh ra thế.

Cái chứng bệnh ấy có thể chuyển sang bệnh nặng đến nỗi ốm yếu đi và mất sinh con đẻ cái nữa. Xưa kia, bệnh ấy rất là khó chữa. Nhưng ngày nay chữa lại rất là dễ, ấy cũng là nhờ có thứ thuốc *Santal Monal* nó làm cho khỏi mắc phải bệnh lậu kèn, hay những chứng bệnh khác nữa trong khi đau lậu. Thuốc *Santal Monal* này làm cho nước tiểu thành ra xanh, và có nhiều tinh chất riêng và rất bổ, lẫn vào nước tiểu đề rửa những tỳ thận ở bàng-quang, nhờ thế bệnh lậu tức thì khỏi hẳn và không sợ bệnh gì sinh ra được nữa.

Vậy thì khi mới mắc bệnh lậu phải nên dùng ngay thuốc *Santal Monal*.



Ở các hàng bào chế lớn đều có bán cả. 3045

---

hế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong agi chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho bạn lạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trí KHOA Y-SINH
36, Phố hàng Đường, Hanoi
1053

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất. 3050

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Láp-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31. Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ MUA:

COCA KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một lítre:* 2$40
Trước khi ăn cơm nửa một cốc con

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* 1,25
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh giập và các bệnh đau phải rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai:* 1,25

GOUTTES ROYAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai:* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu sẽ trả lời ngay
Từng gói hàng phân người nào nhãi rõ 3005



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG
LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ
VÀ TRỊ BỆNH RÚT CHẾ RA BỞI
CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã rất tiếng thiên hạ đều công biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ nước lọi, bổ lượng phổ, trị bệnh rét làm cho ăn ngon, thuốc đã lấy tên hay nó thế giao ai không dều quên đứng.

Ai ai đứng nó công đồng, nhưng là người bịnh nơn công dân bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư hay rét yếu đuối, hayết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái hoa, bổ cơm mọc tóc ngắn, rét hàn cho mới trắng, biến trở trong tì vị các bịnh đó đều đứng chữa tay thuốc QUINA LAROCHE đứng.

Con nít huyết suy và con gái ốm đứng lớn đứng đứng bổ tế thì lúc mười năm, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên nếm thuốc QUINA LAROCHE.

Không người nào ở xứ hay có thấp rét đứng chẳng nên quên đứng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy 15 ngày và chắc. Chẳng những nó trở nổi mệt thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chứng và chẳng ta giảm bớt thuốc đó rồng. Nước ngọt thạch cần thiết thêm chỉ ra (Liquide de Jade) thì tục ngữ cần người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay bổ thì thấy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đứng có vạn giấy chứng và thơ nơn ca các mấy người bịnh và có vạn giấy cần các quan lương y khác nông tăng tụ

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc ăm ngọt cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nhỏi uống từ một tý tới ba ly có bao nhơ chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Các muốn trị bịnh rét thì nhỏi mỗi khắc đứng bổ uống mỗi tý, chừng 8 ly trước rồ rét 2 giờ rưỡi, thì ly ly nhỏi uống trước rồ nằm giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường trị uống không pha nước mà khi trời nóng mọc rồi phải nước về mà uống cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bào thuốc bọng nhứt tại Paris
1845

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

MUA SẮN 1926-1927

SÚNG « CHARLIN » có máy bật dạn, à canon fixe	375 $. 235 $. 188 $. 140$. 100$. 94$ và 85$00
SÚNG « GRAS » transformé, dạn số 16	9$50
SÚNG MỘT LÒNG « UNIC » dùng bắn được các thứ thuốc	14$00
SÚNG CÒ NGOÀI HAI LÒNG (A CHIENS) dạn thúc hậu.	30 và 26$00
SÚNG 2 LÒNG, CÒ NGẦM HAMMERLESS, KIỂU « ANSON & DEELEY » ba chốt.	38$00
SÚNG « HALIFAX » có máy bật dạn	45 và 41$00
SÚNG « DARNE » dùng bắn đủ các thứ thuốc,	132 $. 110 $. 90 $. 82 $. 75 $. 70 $ và 67$00
SÚNG NGŨ-LIÊN « BROWING » dạn số 12 và 16	72$00
SÚNG CON KIỂU « WARNANT » dạn số 9 và 6 m/m	7$50
SÚNG CON KIỂU « GRAS » dạn số 9 m/m.	8$50
SÚNG CON BẮN Ở VƯỜN HAMMERLESS « INEDITE » có ngầm, dạn số 9 m/m	9$50
ỨNG BẮN HOI dạn số 4/5 và 6/5	10$00
SÚNG CON KIỂU « LEBEL » lòng xoáy ốc, dạn số 6 m/m.	14$50

Hỏi quyển khai giá hàng riêng về đạn và súng 3005

IMPERATOR

SUPÉRIEUR AUX ANIS

là

thứ Rượu Áp-sen

rất thơm ngon

UỐNG TIÊU-THỰC VÀ GIẢI-KHÁT

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh. 3007

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE
59, RUE PAUL-BERT, HANOI
2905

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900. 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 13 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH:	Francs 72.000.000
TỰ BẢN NỘP RỒI:	» 65.100.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294:	» 81.089.020

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Heussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Biện viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE. 3048
